

45/108

26 - Juillet

PHONG HÓA

RA NGÀY THU⁹ SÁU



DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN XUÂN MAI

DIRECTEUR NGUYỄN TƯƠNG TÂM

ADMINISTRATEUR
PHAM HUU NINH

ÂU HÓA DÂN QUÈ QUAN NIỆM MỚI

II

Kỳ trước, tôi có bàn: đối với cuộc đời mới, dân què phải có một quan niệm mới.

Nhưng có một quan niệm mới, còn dẽ.

Thực hiện được quan niệm mới của mình mới khó. Sự khó khăn đó có nhiều cớ:

1. **Thuyết điều hòa.** — Đã bao lâu nay, cái thuyết điều hòa mới, cũ làm cho ta không tiến được một bước.

Thà cũ hẵn hay mới hẵn thì còn thấy mình lùi hay mình tiến. Thấy mình lùi mãi thì sợ mà sẽ phải bỏ cũ. Chứ điều hòa thì lùi không ra lùi, tiến không ra tiến. Ngày mệt mán rùng mà nhìn trước, nhìn sau, do dự chẳng biết nên theo đường nào.

Vì thế mà có một quan niệm mới thích hợp với đời mới, ta còn sợ cái quan niệm ấy của ta trái với một vài tín ngưỡng đáng kính. Ta trả trả muôn thay đổi, châm chước, chọn lọc.

Thì giờ do dự là thì giờ mất đi vô ích.

Ta phải biết ở đời không có cái gì hoàn toàn. Cuộc đời mới tất phải có khuyết điểm. Ta muốn mới thì phải chịu những cái khuyết điểm đó. Chẳng bao giờ có thể chỉ chọn cái hay mà theo, còn cái dở vứt đi được.

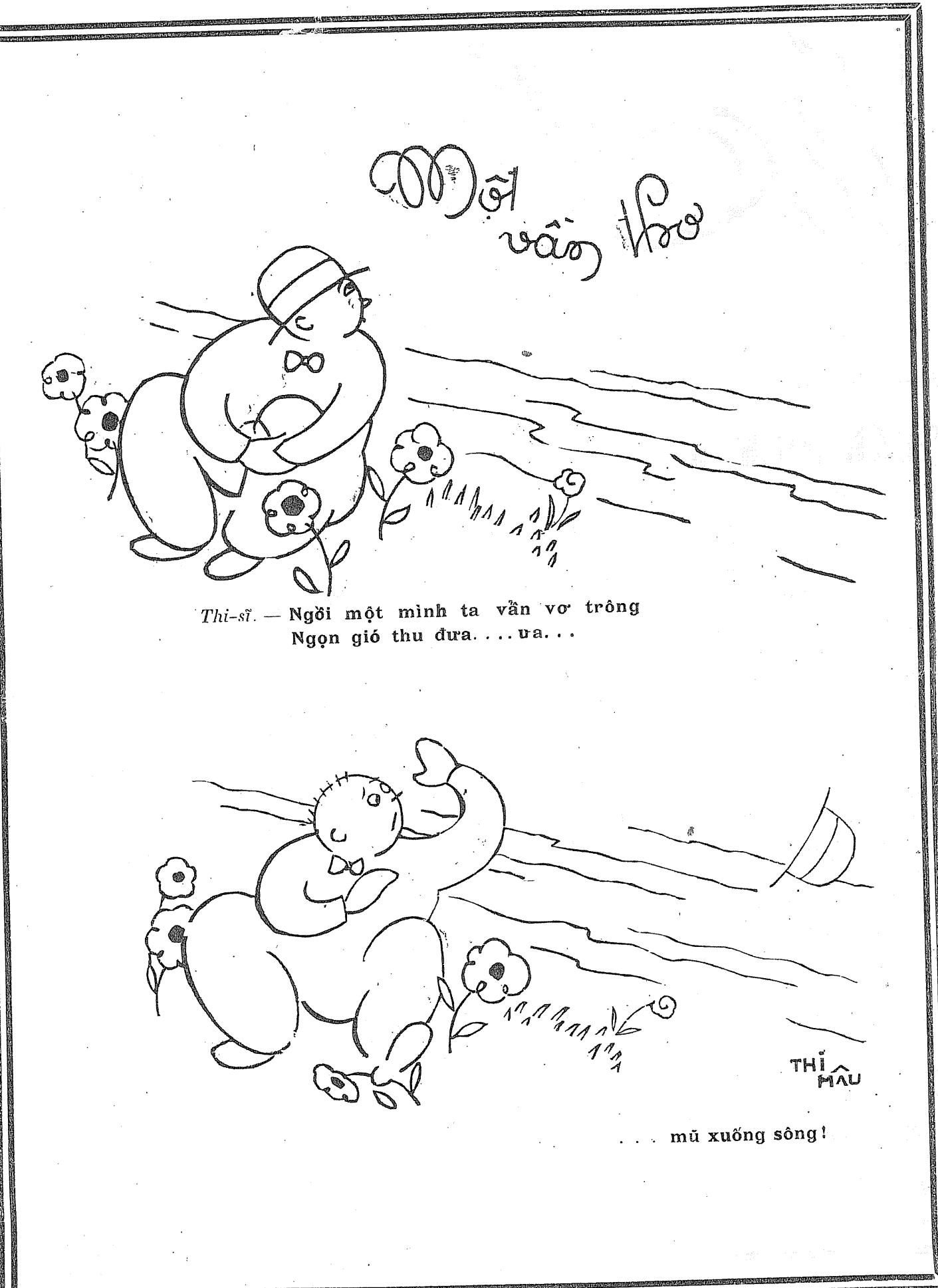
Ta cứ theo mới rồi luật đào thải của tạo hóa, sẽ làm cho cái dở tự nhiên biến pi.

Ở đời này, điều hòa là do dự, do dự là lùi. Lùi là chết.

2. **Lãnh đạm và nhunh懦.** — Minh vẫn biết đổi với cuộc đời mới cần phải có quan niệm mới. Song vì có tính lãnh-đạm, mình chỉ biết mà không truyền bá trong dân hay trong nhà nura.

Có người ngồi tiếp truyện các ông kỵ mục chỉ mỉm cười mà nghe bọn họ phô bày những ý tưởng dốt nát của họ. Vẫn biết họ gân guốc, cứng cổ, nhưng

(Xem tiếp trang nhì)



KỲ SAU 3 AOUT SẼ RA

SỐ ĐẶC BIỆT

SÓNG LAM, CÁT TRẮNG

20 TRANG

Có kèm phụ bản in 5 mẫu của Nguyễn - cát - Tường.
MỖI SỐ: 12 xu

Những số đặc biệt của Phong Hóa (số Nam-Giao, số Hội-chợ, số Trung-thu, hai số về Nghị-viện và 2 số Tết) vẫn được các bạn hoan nghênh. Sự hoan nghênh ấy làm cho chúng tôi vui lòng cố gắng để một ngày một tiến và lúc nào cũng cố tìm tài cái mới để làm cho tờ báo thân của các bạn bao giờ cũng có vẻ hoạt động, có vẻ sống.

NHỒ ĐÈN LỚN

Vậy không phải là tôi bắt chước đức Khổng buột mồm, mà chính ông Thuật bắt chước đức Khổng buột mồm đấy. Tôi có ở cùng thời với đức Khổng đâu mà biết đức Khổng buột mồm thoát ra câu ấy được, họ chẳng chỉ có đức Khổng biết mà thôi. Hay là ông Thuật chịu khó xuống âm-phủ hỏi đức Khổng vậy. Tôi mong lắm.

Traduttore, traditore (dịch, tức là sai lầm : « *tùng bê* » dans l'erreur).

Tôi dịch câu : « *thệ giả* như tư phu, bắt xả trú dã » ra câu : « *dêm ngày cứ chầy luồn như thế mãi* ». Ông Thuật bảo phải dịch « *những việc đang đi qua đêm ngày, đêm không ngoi như giòng nước chầy này chẳng?* » mới đúng.

Vậy ra, theo ông Nguyễn - trọng-Thuật, tôi « *buột mồm thực, lẩn thẩn quá, không đủ lô-dich một tí nào* », chưa hiểu hết nghĩa đã hấp tấp công bố lên báo, khinh cả chân lý, khinh cả thiên hạ hậu thế ở cõi Á-dông này».

Đối với búa rìu của nhà nho tương lai Nguyễn-trọng-Thuật, tôi còn biết ăn làm sao, nói làm sao bây giờ!

Ông Thuật lại tiếp luôn một búa nữa :

« *Nếu bảo rằng cứ chầy luồn như thế mãi, thì sao lại không nói « những sự đang qua như nước chầy như thế » thì còn ai hiểu là truyện gì.* » Ấy thế mà tôi phải hiểu ra ý Phu-tử mượn giòng sông mà ví với sự biến đổi của vạn vật thi, thật là, tôi đã « *tùng bê* » vào chỗ sai lầm.

Nhưng, sự thực, tôi không « *tùng bê* » vào đâu cả. Tôi còn nhớ cái cụ Heraclite của ông N. T. Thuật có câu : « *Người ta không bao giờ tắm cùng một con sông* » (on ne se baigne jamais dans un même fleuve). Vậy mà xưa nay, các nhà triết lý, trong số đó có cả ông Huxley của ông Nguyễn-trọng-Thuật, vẫn hiểu ra nghĩa bóng là trí não con người ta cũng hình như con sông, mỗi lúc một khác, không lúc nào giống lúc nào. Nhưng, theo ông Thuật, thì họ « *tùng bê* » vào con sông ấy cả. Còn ông bảo phải dịch hai chữ « *thệ giả* ra những việc đang qua », thì, xin lỗi ông, ông lại « *tùng bê* » vào chỗ sai lầm rồi. Như lời ông nói, tôi cho chữ *thệ* đây là chầy, giả thêm vào cho thành ra một tiếng danh từ, « *thệ giả* » tức là « *cái chầy kia* », con sông kia vậy. Thí dụ như câu « *thệ giả* như tư, nhì vi thường vắng giả, doanh hư giả, như bỉ, nhì tốt mạt tiên trưởng giả » của Tô-dông-Pha cũng cùng một nghĩa đó. Còn chữ *phù* mà ông dịch là « *chẳng* » thì lại « *tùng bê* » vào một chỗ sai lầm nữa. Thí dụ ở những câu « *夫夫也* » hay « *侖矣夫* » thì đâu là hử, đâu là hầm, hử ông Nguyễn-trọng-Thuật?

AI BẠN BÌNH DÂN

Hãy nhớ mua cho được cuốn bình-dân văn-tập do Bình dân văn đoàn xuất bản.

MỘT CUỐN VĂN VUI!

MỘT NGƯỜI BẠN TỐT!

Sách giấy 20 trang khổ nhỏ bìa in mịn giá bán 0p04.

Đã có bán ở khắp các hàng sách.
Ở xa mua sách xin gửi thư về cho M. Lê-văn-Phúc 70 rue du Papier Hanoi.

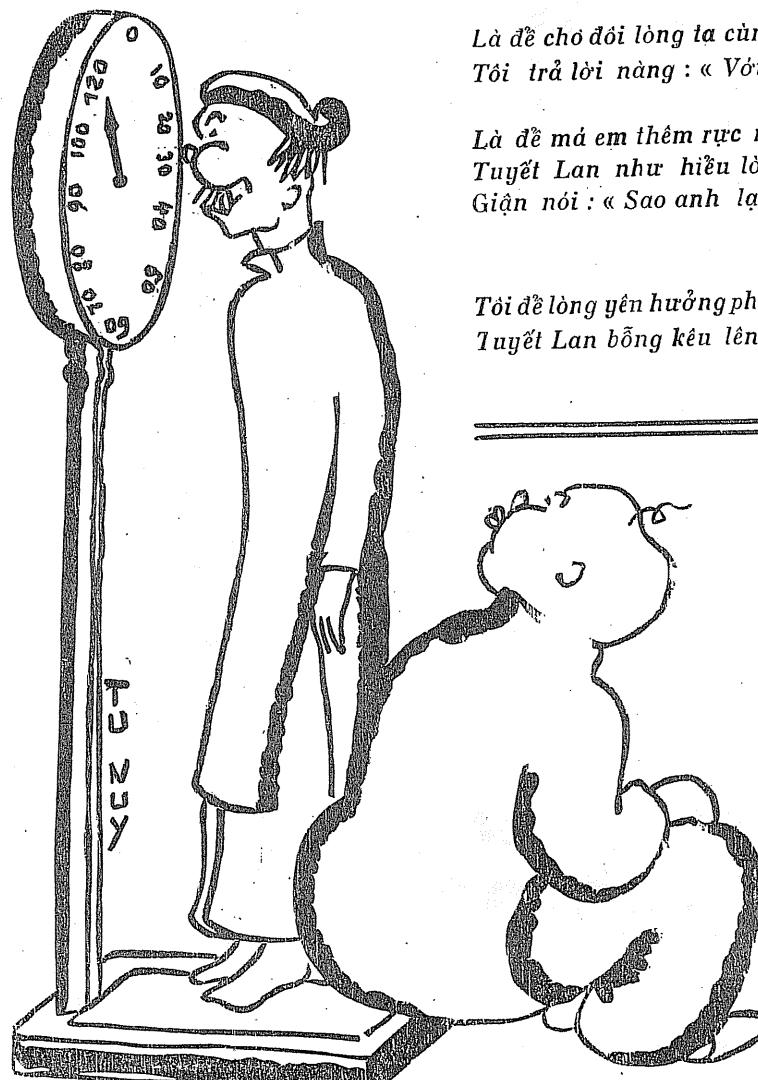
Thuyết thiên diên với đức Khổng

Tôi có giải: Ý Phu-tử cho sự vật biến đổi luân, thành ra rồi lại khác đi».

Ông bảo là sai, vì « *đã không có đời kim còn làm gì có thành* ». Tôi đã tưởng ông sẽ lấy những câu khác của Phu-tử để giải cho tôi rõ rằng Phu-tử bảo rằng không có « *đời kim* ». Ai ngờ ông lại dẫn đến nhà triết-học Hy-lạp Heraclite! Đường nói truyện bên Tàu, ông lại nói truyện bên Tây, rõ thật là tính cách người Annam, người Annam đặc!

Tôi, cùng với nhiều nhà triết lý, tin rằng có hiện tại, có tôi, có ông Nguyễn-trọng-Thuật, mà dấu cho ông dẫn đến mười cù Heraclite ra, tôi, ông, và mọi người vẫn tin rằng có hiện tại, có tôi, có ông Nguyễn-trọng-Thuật. Còn Phu-tử, Phu-tử nghĩ thế nào? Ông Nguyễn-trọng-Thuật hãy mượn một bà dì nào dụ hồn Phu-tử về hòi xem đã rồi hãy bảo Phu-tử ý cũng như cù già Heraclite.

TÚ-LY

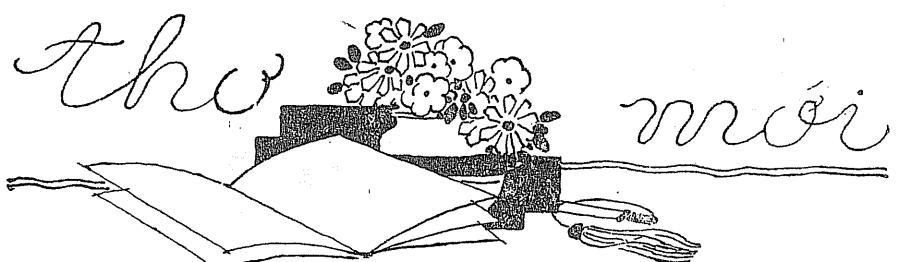


L. T. - Giá chúng minh không đứng lên thì còn biết là mấy giờ nữa.
À thì ra 12 giờ rồi thảo nào mà đã thấy đổi bụng.

MỞ VÀO NGÀY 8 MAI 1934

NHÀ HỘ - SINH VÀ DƯƠNG - BỆNH
của Bác-sỹ NUYỄN VĂN - LUYỆN và Bác-sỹ PHẠM HỮU - CHƯƠNG
30 Rue Bourret 167, Boulevard Henri d'Orléans, đầu ngõ Trạm mới, Hanoi

Nhà thương nhận người đẻ và người ốm nằm riêng từng buồng. Mỗi sửa sang rất rộng rãi, sạch sẽ, lịch sự. Có đủ khí-cụ để chữa thuốc và đỡ đẻ khô. Có chiếu điện-quang (Rayons X) và chữa bệnh bằng điện. Có hai bác-sỹ và hai cô đỡ ngày đêm trông nom rất cẩn thận. Bác-sỹ Luyện vẫn tiếp bệnh nhân ở nhà cũ 18, Rue de la Citadelle, nhưng đến thăm bệnh luôn ở nhà thương. Bác sỹ Phạm Hữu-Chương sẽ ở luôn trong nhà thương, và có phòng thăm bệnh riêng ở đây.



LÒNG THƯƠNG

Ánh bình minh nhuộm hồng trời nước lặng,
Lá xanh bên đường, óng ánh hạt sương deo,
Làn hương dưa, phảng phất gợi tình yêu
Như lưu luyến, đượm nồng lòng ngây ngất.

Trên đường vắng, bên hồ trong, bát ngát
Tôi với Tuyết Lan cùng nhịp bước lẹ
làng, Ánh bình minh như sáng rơi trong lòng.
Tuyết Lan hồn hở vui cười như con trè
Rồi nàng hỏi : « Có phải chặng cảnh trời mỷ-lệ,
Tiếng chim ca khúc nhạc gấp trên cành
Với gió đưa xa thoảng ngát hương thanh
Là để chờ đợi lòng ta cùng vui sướng? »
Tôi trả lời nàng : « Với ánh trời sán-lan
Là để mà em thêm rực rỡ mầu tươi! »
Tuyết Lan như hiểu lời ché riêu, cười
Giận nói : « Sao anh lại bốn em như thế? »

Tôi để lòng yên hưởng phút di ân lặng lẽ.
Tuyết Lan bỗng kêu lên một tiếng hãi hùng.

Trông ra, thấy đang nằm rèn-rã bên đường
Một bà lão rách rưới, đui mù, kinh khủng.
Tôi vội bảo Tuyết Lan : « Can chi mà em hốt hoảng? »
Rồi tôi dẫn bước lên gần chỗ người nằm.
Đang thò tay sờ sáo hai túi quần
Tim một đồng xu để cho người khốn nạn,
Tuyết Lan bỗng kéo tay tôi, nói « Trời, đỡ bắn
Thế này mà anh cũng giám đến bên!
Thôi về đi, đừng đi nữa, anh Liên,
Cho em quên thấy cảnh gớm ghê, sợ hãi.
Sao ai khiến cho người hủi, mù, nằm
Như một vết nhơ, giữa cảnh vật đẹp
Như đám mây sầu che phủ lòng em
vui? »

Tôi dành để cuộc phiếm du lõi dở
Mà Tuyết Lan cũng chẳng vui cười như trước nữa.

Trên đường về rỉ tai, tôi sẽ hỏi nàng :
« Tuyết Lan! khi gặp người đau khổ
nghèo nàn,
Sao lòng em chẳng bùi ngùi, tha thiết? »
Nàng ngây thơ trả lời : « Em không biết,
« Vì lòng em chỉ biết có yêu anh.
« Tâm hồn em chỉ ước mong cho ái-tình
« Hạnh-phúc của đôi ta bền mãi mãi. »
Một nụ cười say sưa nở theo lời ân-ái.
Mầu hồng như còn kém vẻ thắm
tươi!

Nhưng cũng chẳng khiến được lòng
tôi thêm vui,

Vì tôi muốn Tuyết Lan bớt một phần
án-ái,
Dành cho những kẻ khốn cùng, khổ ải
Muốn nụ cười nàng bớt vẻ đăm thám
mơ màng
Để cho tâm hồn thêm một chút tình
thương.
Vũ-đình-Liên

KỶ SAU

SÓNG LAM, CÁT TRẮNG

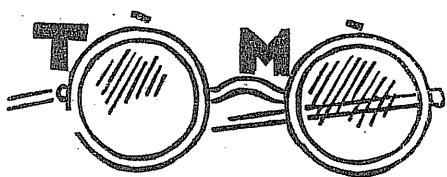
Phụ bản in 5 màu

KHÓI MÓI LẤY TIỀN

Lai và giang-mai là hai bệnh rất nguy hiểm cho toàn thảng. Vậy ai mà phải muôn khôi tiền mất tài mang thi lại bẩn đường chừa khán khôi mới phải trả. Thuốc chè theo lối khoa-học, không dùng ban mèu thủy ngân nên không bốc lên rắng, không vật vã và không hại sinh-dục; độ vài tiếng đồng hồ đã thấy chuyển thấy đỡ rồi, chẳng bao lâu rút nhẹ.

ĐỨC - THỌ - ĐƯỜNG

241, Route de Hué (24 gian), Hanoi
có buồng riêng khám và chữa bệnh tình rất hợp vệ-sinh, có gửi thuốc theo lối linh hóa giao ngay
đi các tỉnh (nhờ viết tho kê bệnh phân miêu vi
cô nhiều thứ - thứ nào cũng 0 \$ 60 một ve - mỗi
thứ chữa một thời kỳ khác nhau).



NU' CU'O'I NU'O'C NGOAI

Kiện kỳ khôi vì mê-tín

L UẬT Ăng-lê không chém tội nhân mà lại đem thắt cổ. Một số đông dân Ăng-lê mê-tín lắm, họ cho rằng có được một mẩu dây đã dùng thắt cổ tội nhân là tốt cho họ, vì thế mà tháng tư vừa qua, ở Luân-dôn có xảy ra một việc kiện nực cười.

Chàng Jacoby can tội, bị sứ tử. Nhiều bác mê-dị-doan bỏ hàng trăm bạc ra đưa cho anh dao phủ để mua một mẩu giày. Chẳng ngờ trước khi đem hành-hình Jacoby độ hai giờ thì có tin nhà vua ân xá cho y.

Thế là Jacoby không chết mà bọn mê-tín mất tiền to, vì anh dao phủ nhất định không trả. Cái quá, bọn kia liền phát đơn kiện Anh Hoàng Georges vì đã làm họ thiệt thòi.

Rõ thật sợi giây oan nghiệt!

Cái ảnh nhỏ nhất hoàn-cầu

B ÚC ảnh nhỏ nhất hoàn cầu là bức ảnh chụp nhà sáng chế ra cách chụp: ông Nieppe.

Vừa rồi, bộ « Royal photo » ở Luân-dôn tổ chức một cuộc triển-lãm nghệ chụp ảnh và đem cái ảnh nhỏ tí-tẹo kia ra để trong một cái hộp nhỏ. Cái hình này nhỏ lắm, phải làm to ra 600 000 lần, nó mới bằng cái bao diêm thôi. Có kẻ táo gan ăn cắp bức ấy, chính phủ hạ lệnh cho sở mật thám đi lùng hung thủ. Các ông thám tử phải dùng kính hiền-vi họa mới tìm thấy ảnh.

Thật rắc rối.

Một cái Hội sợ vợ

T RUYỀN này là một chuyện thật.

Tại Cincinnati (Mỹ) một số đông vừa nhóm nhau lại lập ra một hội mệnh danh là « Hội ái-hữu các ông sợ vợ ».

Hội viên toàn là những ngài nào có cái đức « sợ vợ ». Họ cùng nhau trống lại với các bà dâm để đòi lại quyền « chồng ».

Dưới đây xin trích mấy đoạn ở trong quyển điều lệ.

1) Những người nào không có đủ bằngcô sọ vợ thi không được vào hội.

2) Hội viên cầm không được đê vợ sai khiến, dù là ở trong nhà.

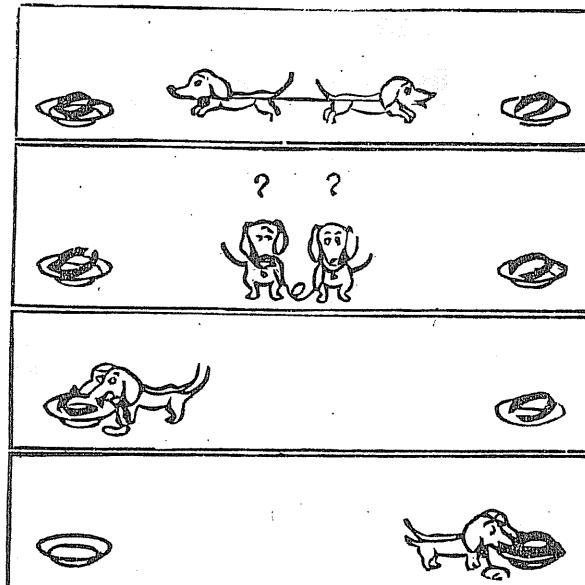
3) Hội viên nào bị tóm ở đường mà đương cầm đồ đặc hoặc bể con cho vợ là bị trục xuất ngay và không có quyền kháng án.

15) Khi vào hội phải tuyên thệ: « từ nay tôi thề không đê vợ bắt nạt nữa.. vân vân... »

Cứ kẽ cái hội trên này cũng có ích lắm, các cụ « râu quặp » bên ta nên rủ nhau lập ra một hội như thế có phải là tiện-không?

T. M.

NÊN ĐỒNG LÒNG...



hay là truyện hai con chó

Wroble na Dachu



CHỒNG — Thôi chết rồi, tôi mới nuốt phai cái cúc cổ.

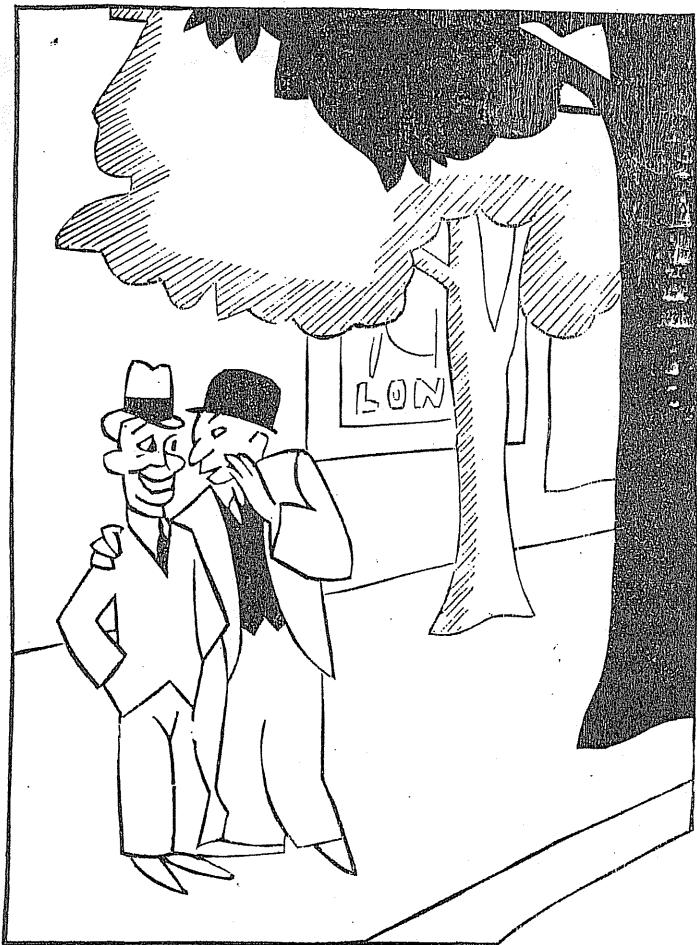
VỢ — Như thế từ rầy cậu không sợ đánh rơi đi đâu nữa (*Simplicissimus*)

Ở ĂN BỘ



Ăng-lê — Con vật này càng ngày càng khó cưỡi.

(Mucha)



— Tôi muốn giao cho anh cái này, anh có thể giữ kín được không ?

— Anh thử giao cho tôi 5 đồng bạc mà xem, anh sẽ biết nấy.

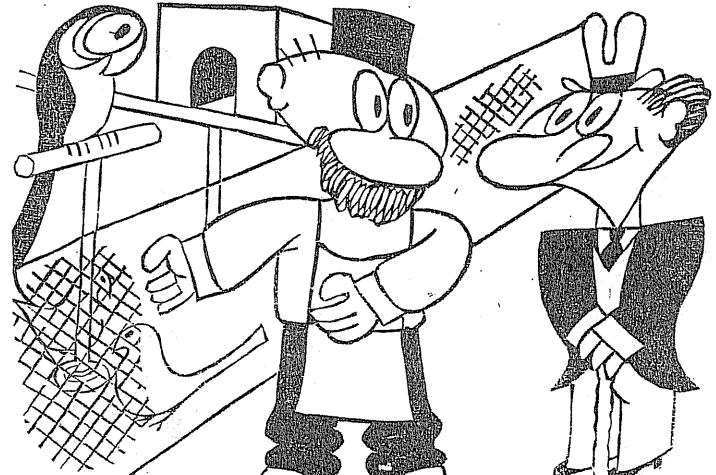
Le Rire

VỢ ĐI XA



Lúc từ biệt va sau khi từ biệt

Il travaso



Tôi cho vẹt ở với bồ câu đưa thư để những con chim bồ vẹt, mẹ bồ câu của tôi sau này vừa bay đi đưa thư, lại vừa nói được tin tức.

Le Rire

CÁC THÚ GẠCH NGÓI HIỆU

HU'NG-KÝ

đều làm bằng đất xét xanh
và đất xét trắng rất tốt mà bán
giá rất hạ.

NHÀ MÁY LÀM CÁC THÚ GẠCH TÀY VÀ NGÓI TÀY

hiêu HU'NG-KÝ

Ở số 8 phố Cửa Đông-hàng Gà Hanoi — Giây nói số 347

vì HIỆU

HU'NG-KÝ

Có đủ các thứ máy móc tối tàn đều làm các thứ gạch
ngói rất tốt có thể đi lên trên
không-vô.

NGƯỜI CÀO ĐÈN THÁP VÀNG

KỶ SAU

SÓNG LAM, CẮT TRẮNG

Phụ bản in năm mầu

...Vì kinh tế

On Binh-lợi (Namký) có một người đàn bà giàu có, xuân xanh mới ngoài tam tuẫn, trông thấy thiên-hạ nheo nhóc vì kinh tế, bỗng phát bồ đề tâm, nghĩ cách cứu đời. Bà liền cất một nóc chùa trên một cái thuyền bập bẹn nay đây mai đó. Đến chỗ nào, bà ta cũng làm chay, mõ lốc cốc suốt ngày đêm... Ngày nào cũng tụng niệm, cầu khẩn phật, trời đại xá cho thiên hạ và cho thiên hạ khỏi nạn kinh tế.

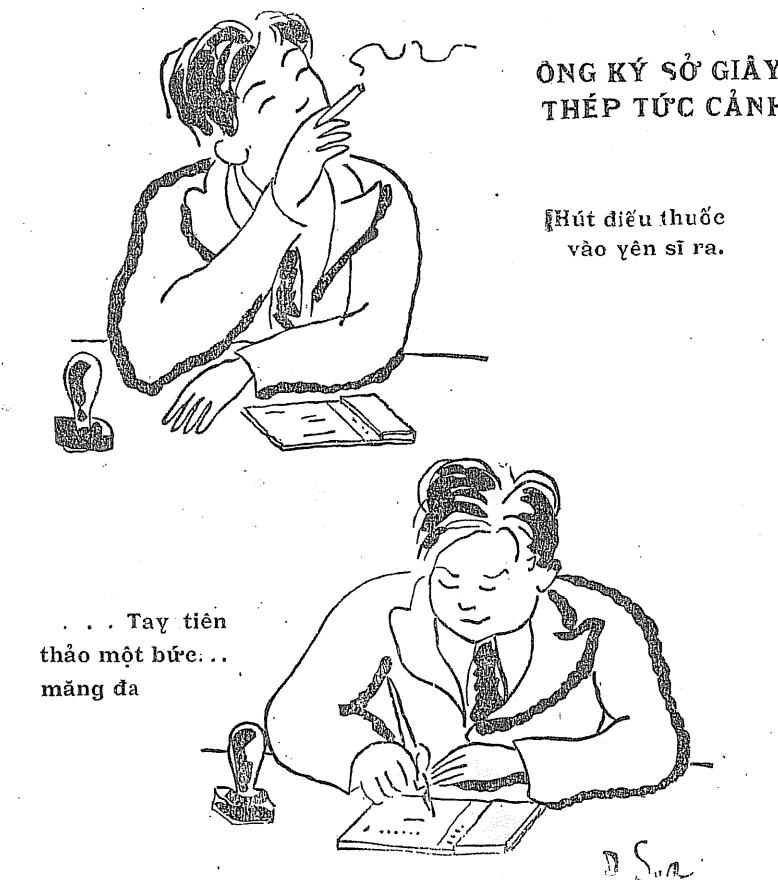
Ấy đó, kinh tế không phải là vì thóc ta không bán được, không phải là vì đồng bạc cao giá, hay hạ giá, chính là vì... trời phạt. Ngày xưa, trời có phạt ai, thì sấm, sét cho người ấy biết, nhưng đến nay, người văn-minh, trời cũng văn minh nốt, muốn phạt ta, bắt ta phải chịu nạn kinh-tế khủng hoảng.

Bà ta lại còn cầu cho linh hồn những người chết đuổi, chết trôi được siêu linh thịnh độ. Vì cứ đề nguyên như trước thì những linh hồn ấy không nơi nương tựa, lần lút ngoài bãi tha ma, lang thang trên bãi sậy, tìm cách hại người. Thành thử ra nạn kinh tế không phải là vì người sống, mà chính là tội ở người chết.

Trời phạt, lại người chết phạt nữa, mới sinh ra nạn kinh tế. Vậy ta chẳng nên vận động gì cho hoài hơi, ta cứ họp nhau lại, làm chay, cầu khẩn thaần thánh cho nhiều... Tưởng bọn ông Phạm-lê-Bồng hay yêu nước Xứ-sở, nên làm chay cầu trời cho non nước khỏi nạn kinh tế. Mà bọn ông cầu cái gì, lời van xin tắt thiết tha lắm, đến trời cũng không cầm nổi lòng thương....

Kiên bò

Người mọi K'Sarr ở đường trong, một hôm đi làm xa, để lại trong chòi một cái bao nhỏ bằng vải đựng mười tờ giấy bạc một đồng và những đồ vật. Đến lúc về thì thấy trong chòi mình một ông con bò to tướng, không ai mòi cũng đến, chêm chệ đứng ra vẻ ung dung lắm. Tìm bao bạc của mình, chú K'Sarr mới hay là bị con bò kia cắn nát bét ra rồi. Có lẽ chú thấy lúc bấy giờ mắt con bò có vẻ lanh lợi như chế riêu chú nên chú bèn bắt nó giải lên quan, nhất định đòi kiện con bò kia đã ăn... cắp tiền của chú.



ÔNG KÝ SƠ GIÀY THÉP TỨ CẨM HÀ

Hút điếu thuốc
vào yên si ra.

Quan tòa đương lúng túng, không biết phân xử sao (chả nhẽ lại phạt một con bò) thì may có người chủ bò là ông Dương ra xin nhận. Chú mọi nhất định đòi kiện con bò phải bồi thường cho chú, sau ông Dương đành phải dền cho chú mười đồng, tuy ông không phải là con bò, vì nếu không, ông sẽ bị sở cảnh sát phạt ông vì tội thả rong bò ra ngoài đường.

Có người cho sự di kiện bò là một sự lạ. Nhưng lạ hơn, là con bò kia lại vào chòi ăn nǎm giấy bạc. Có lẽ nó muốn bảo chú mọi kia rằng: «Anh bấy lâu cũng như tôi, sống một cách tự nhiên: đốt ráy cầy nương lấy lúa ăn, vào rừng tìm sản vật để nuôi thân, rết lấy áo mà mặc, có cần gì đến mấy tờ giấy in xanh đỏ kia. Đến nay, tôi thấy anh ham mê nó một cách vô nghĩa lý, nên tôi cắn nó nát ra, nuốt nó đi, để cho anh khỏi phải làm nô lệ nó».

Nhưng chú mọi kia, rốt đền nỗi, không hiểu được lời khuyên của con bò nọ, đâm ra kiện nó. Cho hay rằng ở đời làm ăn hay nên oán là thế.

Một bức điện văn

On nam Mỹ, hai nước Bolivie và Paraguay vẫn ra công vun sói cho sự hòa bình như nước Nhật ở bờ biển Thái-bình-dương: họ tranh nhau miếng đất Chaco, nước nào cũng muốn đem hòa bình trật-tự đến đó, nên hai nước đánh nhau, chết hại không biết bao nhiêu người rồi. Hội Vạn-quốc gửi

hết điện văn này đến điện văn nọ để điều-định cho hai nước, nhưng kết quả chỉ thêm mệt óc cho mấy cụ già ngồi ngắm hồ Genève.

Gần đây, hội Vạn-quốc lại sai dài vô tuyến điện ở Prangins dùng luồng điện ngắn rất mạnh đánh sang Bueno-Ayres một bức điện văn tóm tắt trình của một ủy ban của hội về miền Chaco. Tính ra đánh mất 14 giờ rưỡi, vì bức điện văn giài tới 7 cây số.

Các cụ già ở Gènève thật cũng đã chịu khó nát óc. Nhưng các cụ đã vậy, các cụ lại bắt người đánh bức điện tin ấy đến sái tay, có lẽ lại phải vào nhà thương. Mà kết quả thường chỉ có thế.

Cướp corm chim

On tỉnh Hà-tĩnh, độ này có phát chấn. Thật là một sự may cho lũ dân nghèo khổ, — nhưng kỳ thay, may nhất lại là bọn kỵ hào.

Ở huyện Cao-lộc, quan súc cho dân bần đến huyện nha lính chấn (của hội Trung-ương cứu-tế ở Huế gửi ra), mỗi người được lính một đồng. Nhưng lúc lính xong, ra khỏi cửa huyện là gặp lý trưởng. Lý trưởng bắt mỗi người phải nộp hai hào và bảo đó là tiền giấy bút khai báo, — không đưa không được; hắn dọa, nếu không đưa, lần sau sẽ bỏ tên không được lính nữa. Thôi đành bố thí cho y hai hào vậy.

Có lẽ lý trưởng cho là bọn cung đình kia không biết tiêu tiền, nên bảo họ

đưa tiêu đồ đi đấy. Đám dân nghèo nên nhịn đói mà cảm ơn lòng dạ tốt của bọn kỵ hào ấy đi thôi.

Tú-Ly

Ông Phạm-Quỳnh, thi-sĩ

Ai cũng biết ông Phạm-Quỳnh, thượng thư bộ giáo dục là một nhà học giả, không phải một thi-sĩ. Ông chỉ có viết văn và khảo cứu, rồi lại khảo cứu mà viết văn, thế thôi. Cho nên người ta có thể ví được rằng ở trên đời không có gì hiếm bằng thơ Phạm-Quỳnh.

Cách đây hai mươi năm, trong trận áu chiến, người Annam ta sang tòng chinh bên Pháp bị tử trận cũng nhiều, trước cái thảm trạng ấy, ông Phạm-Quỳnh cao hứng có làm một bài văn văn để viếng người xấu số và chấn chỉnh lòng ai sắp chịu theo một số phận ấy. Rồi chiến tranh hết thì nguồn thơ ông cũng hết: từ bấy đến nay, không có dịp nào để ông cao hứng làm thơ nữa.

Có biết đâu vào chốn sông Hương, uối Ngự, làm đến chúc thượng thư, ông lại cao hứng phát ra thơ, và từ đây có lẽ còn làm thơ mãi mãi. Thật là một sự đáng mừng trong văn học giới nước nhà.

Tối hôm 30 tháng 6 tây ông Phạm-Quỳnh có thất tiệc các bạn đồng liêu để tiễn ông Hồ-đắc-Hàm về hưu. Trong bữa tiệc, ông Hàm cảm động, rầu rầu nét mặt, đứng lên đọc một bài thơ:

Ba mươi năm lẻ đến ngày nay,
Mưa móc on trên đến thế này.
Phận sự lo đèn may đã thỏa,
Quan châm giữ trọng nghĩa mà hay.

Những mừng biến học thêm bờ bến,
Lại nhớ vườn xưa săn cỏ cây.
Lặng miêu giang hồ đầu cũng vậy,
Trước sau gìn giữ tấm lòng ngay...

Ông Phạm-Quỳnh, đứng dậy ứng khẩu một bài thơ họa lại:

Đưa nhau xin nhớ bữa hôm nay,
Gặp gỡ cùng nhau vẫn chốn này,
Nên học sửa sang trong buổi mới,
Tay quen giúp đỡ được người hay,
Nợ trai đã trả ơn non nước,
Vườn cũ rày xué vỏ cỏ cây.
Đòn dã năm mây vừa xuống chiếu,
Chén đưa lại tiếp chén mừng ngay...

Thật là lòng thơ lai láng, cảm tình đầm ấm như chén cà phê.

Ông Hồ-đắc-Hàm là một nhà thi-sĩ. Ông Phạm-Quỳnh cũng là một nhà thi-sĩ.

XEM TRONG SỐ
SÓNG LAM, CẮT TRẮNG

NHỮNG KỲ QUAN
TRÊN BÃI BỀ

Peinture GECKO

HANOI – SAIGON – Pnompenh

HIỆU SƠN THẮNG - LONG



NHÂN VẬT

LIỄU: 39 tuổi, chú Dương
DƯƠNG: 20 tuổi,

Buồng riêng của Dương
LIỄU, DƯƠNG

(Năm giờ chiều. Hai chú, cháu cùng ở cửa vào. Vìta di vừa nói truyện).

LIỄU — Đây, anh nghĩ thế nào thì nghĩ, tôi không hối đâu diễn thuyết với anh suốt ngày về một việc chỉ có lợi cho anh thôi. Và tôi cũng đã hết cả nước bọt rồi...

DƯƠNG — Chú không lo, để cháu bảo pha trà Long-tinh chú nhấp giọng rồi tha hồ chử hết sức nói, cháu hết sức nghe.

LIỄU — Anh chế riêu tôi đấy phải không?

DƯƠNG — Cháu mà chế riêu chú thì giờ hại cháu! (gọi vào nhà trong) Nhỏ ơi! pha trà Long-tinh nhé! mau lên! Chú xem, cháu có nói đùa đâu. Chú ở đây uống nước, ăn bánh với cháu, rồi ta đi chơi phố một lát, — tối này, cháu sẽ lại ăn cơm đằng chú, nhé? (Thẳng nhở bụng trà và bánh ngọt vào) — Nhỏ, tao không ăn cơm nhà đâu. Đêm nay, tao về khuya, phải thức đợi cửa, nghe không? (Thẳng nhở vang dạ rời ra).

LIỄU — Anh đi đâu phải về khuya mà dặn đợi cửa?

DƯƠNG — Kia, chú hẹn đi xem chớp bóng với cháu mà.

LIỄU — Tôi hẹn anh bao giờ?

DƯƠNG — Nếu không thì cháu mời chú đi xem vây.

LIỄU — Không, tôi không đi đâu.

DƯƠNG — Có, cháu có đi.

LIỄU — Không.

DƯƠNG — Chắc thế nào cháu cũng đi. Không đi xem chớp bóng thì còn có công việc gì để giải buồn nữa?

LIỄU — Không, không, tôi không có thời giờ phiếm như anh. Anh đi một mình.

DƯƠNG — Vâng, thì cháu đi một mình. Kia, cháu không soi nước, người cả rồi.

LIỄU — Câu truyện đương giờ, anh đừng đánh trống lấp; — thế nào, anh đã nghĩ kỹ chưa? Đám ấy mà anh cũng không bằng lòng?

DƯƠNG — Vâng, cháu không thể nào bằng lòng được.

LIỄU — Thế anh bằng lòng đám nào?

DƯƠNG — Cháu chả bằng lòng đám nào hết.

LIỄU — Bây giờ không phải lúc nói đùa nữa. Anh lớn tuổi rồi, cần phải lo đến chuyện vợ con cho xong xuôi đi chứ. Ai lại cứ ngông nghênh như thế mãi. Thầy mẹ anh mất đi, giao phó anh cho tôi, anh nghe lời tôi tức là nghe lời thầy mẹ anh đấy.

DƯƠNG — Chú bảo gì, cháu cũng xin vâng. Vì phải đám đầu xuống sông, rầm chán lên than lừa, hay lẩn mìn vào đám

trông gai, hay phải đi xem chớp bóng, cháu xin vâng lời ngay tức khắc. Còn việc lấy vợ, quyết không thể nào cháu vâng theo được.

LIỄU — Anh không lấy vợ thì anh định làm gì?

DƯƠNG — Thể cháu lấy vợ thi cháu bảo cháu sẽ làm gì?

LIỄU — Lấy vợ đê..., lấy vợ rồi sẽ... (gật) À, ra anh định vặt lý sự tội đấy phải không? Tôi bảo anh điều hay, anh không theo tôi, thì mặc anh với giới! Cá không ăn muối...

DƯƠNG — Cá ươn, con cái cha mẹ, trăm đường con hư. Nhưng cháu có cái chủ đầu. Khổ, cháu hay giận quá. Người ta không bao giờ nên giận dữ cả, vì sự giận dữ làm cho ta chóng già.

LIỄU — Anh giảng đạo đức cho tôi nghe đấy phải không?

DƯƠNG — Không, nhưng cháu không muốn cháu già, cháu chỉ mong cháu trẻ mãi, trẻ như cháu. Ở đời chỉ có tuổi trẻ là sung sướng thôi. Như cháu, đương trẻ trung vui sướng, không muốn già tí nào cả, tự nhiên cháu bắt lấy vợ, thì còn có công lý nào nữa không?

LIỄU — Bắt anh lấy vợ ra khỏi bắt anh ở tù không bằng.

DƯƠNG — Chẳng thà ở tù còn hơn. Ở tù hay đi đày còn có hạn, chứ lấy vợ rồi, biết bao giờ cho mãn hạn? Thật là cái án chung thân. Thiếu niên bây giờ có ai lấy vợ nữa đâu. Sự hôn nhân là cái «một» đời thượng cổ, không hợp thời nữa rồi. Thẳng hoặc cháu có thấy một vài đám cưới, cháu thử tóm anh chàng

dễ lại hỏi mấy câu, cháu sẽ biết đó là một anh chàng giờ hoa, nếu không đến nỗi điên hẳn. Chú trông ra ngoài phố mà xem, kia kia hai người thiếu niên đương qua trước cửa sổ, một người vui vẻ tươi như cái nụ hồng, và một người ủ rũ như cánh liễu khô: đó là một người chưa vợ với một người có vợ, cháu xin cuộc với cháu năm đồng bạc là cháu đoán không nhầm. Con gái lấy chồng còn có lý, con trai mà lấy vợ còn có lý gì?

LIỄU — Nếu các anh không lấy vợ, bảo con gái lấy chồng sao được? Lấy ai?

DƯƠNG — Cái đó thi việc gì đến cháu? Sao cháu không hỏi các cô ấy xem? Nếu cháu không quen nhiều cô thiếu-nữ, để cháu giới thiệu cháu một tá. Cháu sẽ mở cuộc điều tra, bắt đầu ngay từ cô Kim Chi mà cháu bắt cháu phải lấy.

LIỄU — À, anh không nói đến thì suýt nữa tôi quên đấy. Phải, phải, cô Kim Chi, tôi sẽ cưới cô Kim Chi cho anh. Tôi không học mấy hôm nay mới tìm thấy anh, chỉ cốt nói cho rút câu truyện chung thân của anh mà anh cứ liền thoảng nói những đám đầu, biết bao giờ cho xong.

DƯƠNG — Thưa cháu, xong rồi, mà.

LIỄU — Xong thế nào?

DƯƠNG — Chú bảo cháu lấy cô Kim Chi, cháu đã xin trả lời rằng cháu không lấy, thế là câu truyện đó thu xếp ổn lâm rồi, còn gì nữa. Đã lâu cháu không gặp nhau, thiếu gì truyện lý thú mà cứ phải quanh quần mãi với cái vấn đề vợ con ấy.

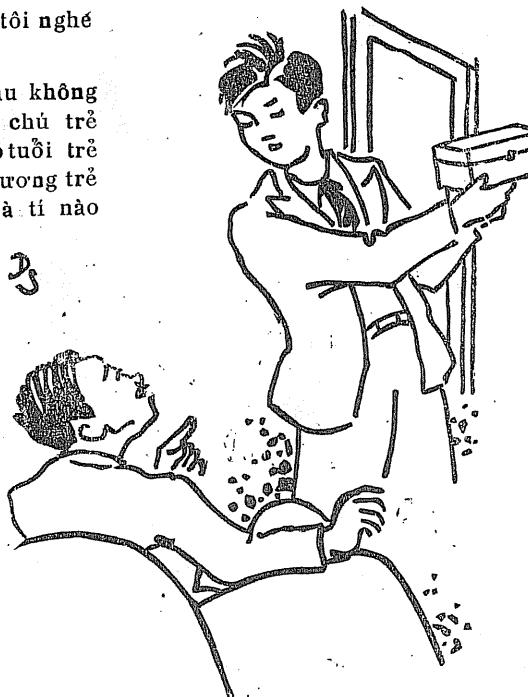
LIỄU — Anh đã biết cô Kim Chi thế nào chưa mà anh đã từ chối?

DƯƠNG — Có, cháu biết lắm chứ.

LIỄU — Anh làm thế nào mà biết được một người con gái nhà gia thế, không bao giờ rời khỏi buồng tè?

DƯƠNG — Thể mà cháu biết đấy. Cô Kim Chi độ 18, 19 tuổi, con gái một bà phủ...

LIỄU — Thị tôi vừa mới bảo anh xong.



DƯƠNG — Cháu lại còn biết những điều bù chưa bảo nữa kia. Cô ấy rất đẹp, thân hình mỏng mảnh, đôi mắt rất sáng, rất trong, cái miệng tươi như hoa, cái mũi nhỏ mà thẳng, đôi lông mày uốn dิu dàng như hai chiếc lá liễu, mái tóc mượt óng như mật ong, tiếng nói thanh như tiếng chim oanh... Nói về tâm tính thì cô ngoan ngoãn, hiền lành như con chim bồ câu trắng, dễ bảo như con cừu non. Cô lại giỏi thêu thùa, bánh trái, từ xưa đến nay chưa thấy cô con gái nào khéo bằng.

LIỄU — Anh làm thế nào mà biết rõ ràng minh bạch thế?

DƯƠNG — Chú tính có khó gi. Chỉ đoán qua cũng đủ biết. Có cô con gái nào sắp lấy chồng mà không có đủ ngàn áy đức tính. Nếu không được thế, chắc cháu không hỏi cho cháu, mà cháu đã định cưới cho cháu ta chắc đủ ngàn áy nết, khó gi mà không đoán được. Hoặc giả còn điều gì mà cháu chưa đoán hết...

LIỄU — Anh có biết nhà cô ấy giàu lâm không? Ông phủ chết đi, để lại cho bao nhiêu là của.

DƯƠNG — À, vâng. Cô ấy lại giàu nữa. Thế thì hoàn toàn rồi, còn gì nữa.

LIỄU — Thế là anh bằng lòng rồi đấy chứ?

DƯƠNG — Cháu có nói thế bao giờ đâu.

LIỄU — Ô hay?

DƯƠNG — Cô ấy đẹp, ngoan, khéo, giỏi, lại cả giàu nữa, thế thì việc gì đến cháu, mà cháu bằng lòng?

LIỄU — Thế anh còn định kén đến thế nào nữa.

DƯƠNG — Nào cháu có kén trọn gì đâu. Chỉ có những người muốn lấy vợ mới kén chứ, cháu không muốn lấy vợ thì còn nói đến truyện kén thế nào được.

LIỄU — Anh nhất định không lấy vợ?

DƯƠNG — Chẳng lẽ chú bắt cháu nhắc lại đến mấy trăm lần một câu nói tăm thường ấy. Cháu nói lần này là lần cuối cùng: cháu không lấy vợ.

LIỄU — Bây giờ, tất cả những kẻ thiêu niên đều nói thế cả?

DƯƠNG — Má họ có lý tăm chứ.

LIỄU — Thế mà rồi anh nào rút cục cũng có vợ hết.

DƯƠNG — Duy chỉ có cháu là không cháu xem đấy.

LIỄU — Anh nên nghĩ cho chín, đừng nêu sôc nổi quá. Thầy mẹ anh mất đi, còn có mình anh là con, anh phải lo nối dõi tông đường cho họ hàng làng nước khỏi mỉa-mai. Con nhà nè nếp phải lo sự làm ăn, le sự nghỉ già, nghỉ thất, chứ cứ vất vo vã: vướng như thế, người ta cười chử không biết dạy cháu. Phương ngôn có câu: « Xảy cha ... »

DƯƠNG — «... nhớ cháu, xảy mẹ bú đi», và lại có câu: «Chú cũng như cha». Đây cháu xem, cháu thuộc phương ngôn, ngon ngũ lẩm. Nhưng phương ngôn lại cũng có câu: « Ai lấy vợ thi lấy, ai không lấy vợ thi thôi ».

LIỄU — Chỉ lão! làm gì có câu phương ngôn quái gở ấy, anh học ở sách nào, ai dạy anh?

DƯƠNG — Thưa cháu, nếu không có thì nên bịa ra cho có, mà trong sách chưa chép câu ấy, thì cháu sẽ chép vào, rồi một ngày kia nó sẽ thành một câu phương ngôn cũng hách dịch như những câu phương ngôn khác, có sao đâu.

LIỄU (dừng dậy). — Thế thì tôi cũng đến chịu anh vậy; anh rắn đầu, rắn cõi thế, tôi không hối đâu khuyên bảo anh làm gì. Tôi làm hết bồn phận tôi, còn mặc anh. Thôi, anh ở lại (định ra về).

DƯƠNG (núi lại). — Chú giận cháu thực đấy ư?

LIỄU — Ai thèm giận anh.

DƯƠNG — Thế cháu có cho cháu ăn cơm chiêu hôm nay không? Cháu đã hẹn đến ăn cơm với cháu, vậy cháu đợi cho hết ngày hôm nay đã, đến mai cháu hãy giận. Chú giận cháu bây giờ thì thiệt cho cháu lắm.

LIỄU (phi cười, lại ngồi xuống). — Anh thấy tôi thương, nên anh nhón, không còn coi tôi ra gì nữa. Nhưng anh phải biết thương cũng có hạn...

DƯƠNG —... Mà giận cũng có chừng: Chẳng lẽ cháu giận cháu đến nỗi hết thương. Tôi nghiệp, cháu có làm gì đâu

TUYỆT NỌC LÂU, GIANG

Bệnh lậu đang thời kỳ phát, máu mủ xung túc cường dương đau đái ít một, nước tiểu nóng đỏ vàng, đồ bệnh đang thời kỳ phát, thi dùng ngay thuốc này nhẹ 2, 3 hộp, nặng 6, 7 hộp giá 0\$50 một hộp là khỏi ngay. Bệnh giang thủy lở loét qui đầu, nỗi hạch phát mụn, vàng đầu, người sốt v.v. dùng 3, 4 lọ 0\$70 một lọ là khỏi rứt. Sau khi khỏi hai chứng bệnh này, đi nọc còn lại, nước tiểu khi trong khi vàng, thỉnh thoảng ra đồ tì mủ, qui đầu dinh, có khi thấy nhói ngứa trong ống tiêu tiện, làm việc nhoc, hay ăn của độc, bệnh lại phát, mà bệnh giang còn lại khi thấy đặt thịt, mồi mỏi xương đau, có khi thấy nỗi lén như muỗi đốt, thi dùng nhẹ 2, 3 hộp, nặng 5, 6 hộp tên gọi Kiên tinh tuyệt nọc Lâu, Giang giá 1\$50 một hộp là rút nọc hẳn « Các chất thuốc này đều phân chất tại nhà thi nghiệm, không có chất độc và công phạt, hiện đã nhận được nhiều giấy ngợi khen của các người uống thuốc khỏi gửi về cảm tạ. Cố sách thuốc gửi biếu khắp nơi, ai hỏi han gì về chứng bệnh, xin giả lời dành mạch; nhớ định theo tem 0\$0

NHÀ THUỐC BÌNH-HƯNG 89, phò Ma-Mây (Pavillons Noirs)

ĐẠI-LÝ CÁC TỈNH — Đông-Phát, 19 Doumer Haiphong — Bazaar Nam-Ich Quang-Tri — Thanh Thanh, 120 Boulevard de la Somme Saigon — Quang-Thịnh, 18 Hội-Bình Yênbay — Sinh-Tài Chợ-bờ Huynh V. Bảo, 17.Ohier Phnom Penh — Huynh-Ngọc-ÂN Cai Vồn Cochinchine Cư-đức-Vy 48 Rousseau Phnom Penh

mà chú giận? Chú soi bánh nữa đi, cháu lấy cái này chú xem. (mở tủ lấy một cái hộp lớn) Đây là di tích của một quãng thời niên của cháu. Chú là người thứ nhất được xem cái di tích này mà cháu vẫn giữ gìn trân trọng như cái cháp vàng của người hả tiễn.

LIỄU — Nào, tôi xem anh giờ trò gì bây giờ?

DƯƠNG (mở hộp). — Chú xem.

LIỄU — Cái gì thế này?

DƯƠNG. — Một mớ lá khô và hoa tàn.

LIỄU — Anh trẻ con quá. Đem một đống lá úa hoa ôi nhặt đâu về, nhét chặt nitch một cái hộp lớn để làm cái trò gì thế này?

DƯƠNG — Đây là di tích của một năm qua. Mỗi cánh hoa tàn là một tấm tình thương yêu, mỗi chiếc lá khô là một ngày nhớ tiếc.

LIỄU — Anh không đúng đắn chút nào. Tôi muốn nói truyện gia-dinh với anh, thì anh lại đáp bằng văn thơ.

DƯƠNG — Chú cho văn thơ là không đúng đắn? Ở đời còn có gì đúng đắn hơn văn thơ và tình-ái? Những cánh hoa khô héo này chính là văn thơ đấy, và vùi lấp dưới mấy lớp hoa kia, chính là một tấm ái-tình rất trong trẻo...

LIỄU — À, bây giờ đến truyện ái-tình!

DƯƠNG — Vâng, bây giờ đến truyện ái-tình.

LIỄU — Tôi muốn nói với anh những truyện gia-dinh, truyện vợ-con, chứ không có thì giờ nghe truyện ái-tình của anh.

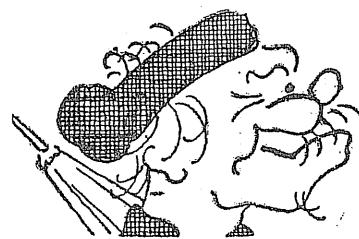
DƯƠNG — Những truyện gia-dinh, truyện vợ con, chú biết nhiều hơn cháu, chú dạy điều gì cháu xin lắng tai nghe, nhưng đến truyện ái-tình thì biết đâu cháu lại không sành hơn chú, và trong câu truyện chú cho là phiếm, biết đâu lại không có vài điều bô lô?

LIỄU (nội gián). — Tôi ngót bốn mươi tuổi đầu lại, còn điều gì chưa biết mà phải đi hỏi đứa trẻ hai mươi.

DƯƠNG — Người ta có thể sống một trăm năm, đi du lịch khắp thế giới, mà còn có điều chưa biết rõ bằng đứa bé lên mười nếu nói đến truyện làng xóm của đứa bé ấy. Cháu dù ít tuổi, song làng ái-tình là quê ngoại cháu, sao cháu lại không biết hơn chú? Chắc cháu chưa đi qua cái làng ấy bao giờ, vì cháu lấy vợ từ năm 18, bây giờ bảy mươi con trên vai, còn có thì giờ đâu mà biết ái-tình nữa. Ái-tình là cái gì? Có phải là sự sâu tết, cưới xin đâu? Có phải cơm ngày hai bữa, con ba năm đói đói? Có phải là đôibit tất rách có ngón tay rẽo đang mang lại dưới ngọn đèn hoa kỳ đâu? Cũng không phải là niêu cá kho, thùng gạo tám trữ trong nhà bếp, hay nồi thịt bò hầm trên ngọn lửa lăn tăn. Vậy ái-tình là gì? Muốn là gì cũng được, nhưng quyết không phải là những cái cháu vẫn trông thấy hàng ngày ở đằng nhà.

(Còn nữa)

Đoàn-Phú Tứ



Của T. S. Haiphong

Sẽ ăn một thè

Lý Toét, xã Xê vào hàng đánh chén.

Xã Xê bảo nhà hàng rộn cho mấy món sào, lý Toét đứng dạy vừa soa bụng, vừa đi ra.

Kia, cụ lý, món ăn đã sẵn, còn đi đâu?

Vâng, được cụ cùi soi rượu trước, tôi đi ngoài cái đã; rồi ta sẽ ăn một thè.

Của H. M. Đường Moncay

Lý Toét tự phụ

Đêm ba mươi, rạng ngày mồng một tết, các kỳ mục phải ra đình làm lễ «tổng cựu, nghênh tân» — dân cất lý Toét làm chánh lễ — có người bảo lý Toét:

Buổi năm sớm, bác làm lễ phải cẩn thận, cần nhất phải xem qua việc tế cho nhỏ.

Nguyên lý Toét còn nhớ cách thức tế mẹ lý Toét năm xưa, nên mạnh bạo trả lời:

Khốn nạn, bác còn phải dạy tôi nữa, việc tế lễ, tôi còn lạ gì nữa.

Đến giờ làm lễ, lý Toét áo mũ chỉnh tề, ra đứng trước hương-án.

Nhà thông lèn giọng sướng:

Cử...u...ú...nhạc...u...u...u...

Lý Toét, quên như khi té me, nên không cần đợi rút câu, rên-rỉ khóc:

Ói...mẹ oi...là mẹ oi... Các kỳ mục giật mình, với vàng lối lý Toét ra sân đình quát tháo ầm-ỉ. Lý Toét cũng hoảng hốt kêu:

Ói trời cao, đất dày ơi, tôi xin lỗi các ông vì tôi cũng sơ ý, nên quên không trống gậy...

Của C. Minh Hà-đông

Canh càng đậm

Cô Mốc múc canh vô ý rúng cả bộ rái yếm vào xanh.

Mọi người có ý ghê tởm, thi ông trưởng Théch lên giọng:

Con Mốc nó vừa cắt cổ ngoài bờ ruộng, như thế, canh càng thêm đậm.

Của Mộc-Xì Hanoi

I. To đầu mà dại

Một cậu bé từ nãy loay hoay chưa bấm chuông một nhà kia, vì chuông để cao quá không với iới... Một người đứng gần đấy thấy thế, bèn lai bỗng nó lên để nó bấm chuông. Khi bấm xong, thằng bé bảo người kia rằng: trong nhà họ sắp ra, tôi với ông chạy đi thôi.

Cụ Chánh ngồi uống rượu. Trong mâm có xã Ngoạn, tinh tham ăn, cứ nhầm đĩa thịt mỡ thái ba chỉ mà gấp «cập gip». Cụ chánh đau lòng, muốn số anh chàng tham ăn, mới nói:

Tôi dối các ông biết, giống gi chết rồi, mà vẫn còn yêu nhau nào?

II. Vòng luân quẩn

Choe! Tại sao mày khóc câu, rên-rỉ khóc?

Hi! hi! tại anh Ba không cho con đi chơi.

Tại sao anh ấy không cho mày đi chơi?

Thưa u, tại con khóc ạ.

III. Lời con trẻ

Cậu hai chạy vào nhà hỏi

bố:

Thầy oi, cái gì đánh roi mà biết chỗ nó ở đâu, thì có thể gọi là mất được không?

Bố. — Thế thì, gọi là mất thế nào được!

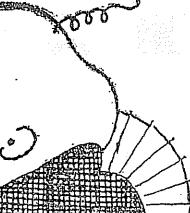
Vậy con vừa mới đánh roi chiếc đồng hồ của thầy xuống ao sau nhà.

Của P. T. Vĩnh-yên

Đến chết còn yêu nhau

Cụ Chánh ngồi uống rượu. Trong mâm có xã Ngoạn, tinh tham ăn, cứ nhầm đĩa thịt mỡ thái ba chỉ mà gấp «cập gip». Cụ chánh đau lòng, muốn số anh chàng tham ăn, mới nói:

Tôi dối các ông biết, giống gi chết rồi, mà vẫn còn yêu nhau nào?



— Gióng sam ở bê chủ gi?

— Không phải.

— Gióng ba ba, thường luồng bao giờ cũng đi đôi chử gi?

— Không phải.

Lão chờ cho lúc xã Ngoạn lại đương gấp cập đôi miếng thịt mới nói: «Kia kia, các ông không biêt à? Gióng lợn chử gi? Thật chết rồi mà vẫn còn cùi nầm đè lên nhau, không nỡ rời nhau ra, kia kia...

Của L. Thuyết Hanoi

I. Tên tây

Một anh bồi được nghỉ, về chơi quê:

Này các bác ạ, tên annam nghe nó lủng củng, các bác cũng nên cải tên tây như tôi, nghe nó hay hơn.

Thế tên tây bác là gì?

Hay lắm! ông chủ đặt cho tôi là... Mặc-mít-toòng!

II. Bi tăm

BA ÉCH — Ngày cụ, tôi tăm cứ mỗi ngày là năm, sáu lượt.

LÝ TOÉT — Bác phai biêt, lôi kém gi, tôi cù tăm mỗi lượt, it ra là năm, sáu ngày.

KẾT QUẢ CUỘC THI

(Số 103, 104, 105, 106, 107).

Giải nhất về bài «Láu cá» đăng trong số 106, của cô Trương-thị-Nga, 48 rue du Coton — Hanoi.

Giải nhì về bài «Lời con trẻ» đăng trong số 107, của ông L. V. T. — Hanoi.

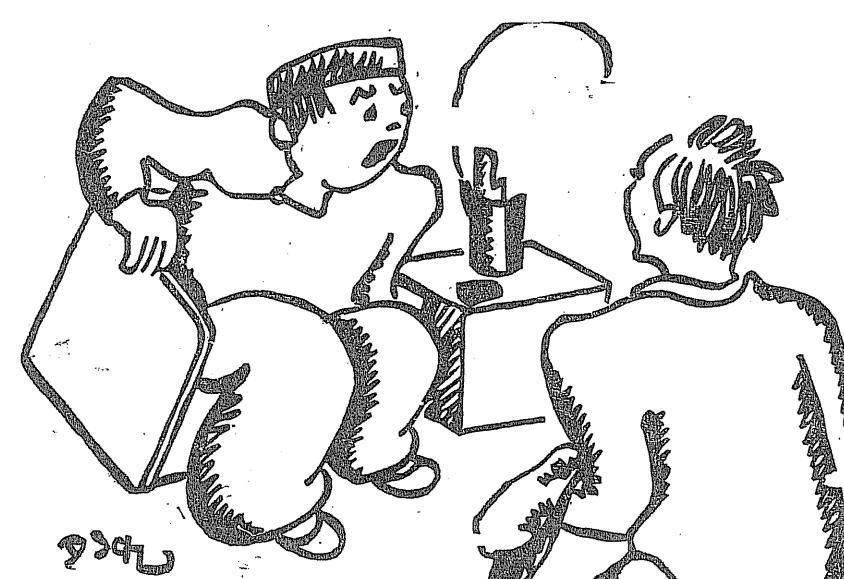
(Xin ông cho biêt tên và chỗ ở).

Thi tranh khôi hài

Giải nhất về những bức tranh đăng trong số 103, 104, 105, của ông D. L. T. D. Nhượng.

(Ông cho biêt chỗ ở).

Giải nhì về tranh «vợ xã Xê đánh lợn» đăng trong số 107, của ông Nguyễn-văn-Ngh 103 rue du Chanvre — Hanoi.



Người nhà — Bầm,.. bầm ông,.. ô-tô bà con và các cậu đi đâm xuống khe núi. .. bầm ông, bà con và cậu hai...

Quan Hán — Thế... ô-tô có việc gì không?

THUỐC LÂU HỒNG KHÊ

Bệnh lậu mới mắc phải, hoặc bệnh đã lâu chữa không rút nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rút nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chị em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Nam-định — Xuân-Hải 5, Rue Lạc-sơn, Sơn-tây. Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rút nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, sinh-dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quý bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giây-thép đến tận nơi.

HỒNG - KHÊ DƯỢC - PHÒNG

88, Route de Hué (số cửa chợ Hôm) Hanoi — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ HỒNG-KHÊ — M. Đức 73, Belgique, Haiphong — Ich-sinh-Đường 190, phố Khách, Nam-định — Xuân-Hải 5, Rue Lạc-sơn, Sơn-tây. Phúc-Long 12, Cordennier, Hai-dương — Bát Tiên, Maréchal Foch, Vinh — Bát Tiên, Paul Bert, Hué — Bát Tiên, Tourane marché — Rue Marché Nha-trang. Đức-Thắng 148 Albert 1er Dakao Saigon — Có đặt đại-lý khắp ba Kỳ — Ai muốn nhận làm đại-lý xin viết thư về thương lượng.

CUỘC DIỄM BÁO

KHÔNG BIẾT NÓI DỐI

Bà lão lẩn thẩn

Rồi ông Lãng ví, ông Lãng von. Ông ta nhận rằng người ta thường có khi nghe truyện Nam-phong cũng gần như nghe truyện các bà lão kể, dẫu chẳng nói ra miệng thì cũng nghĩ thầm trong bụng rằng :

« Bà lão nói lẩn-thẩn ».

Vậy ra Nam-phong là một bà lão lẩn thẩn.

Nhưng, theo ông Lãng, thì « kỳ thực, những câu truyện « bà lão » nói ra vẫn xác đáng lắm, lý thú lắm ».

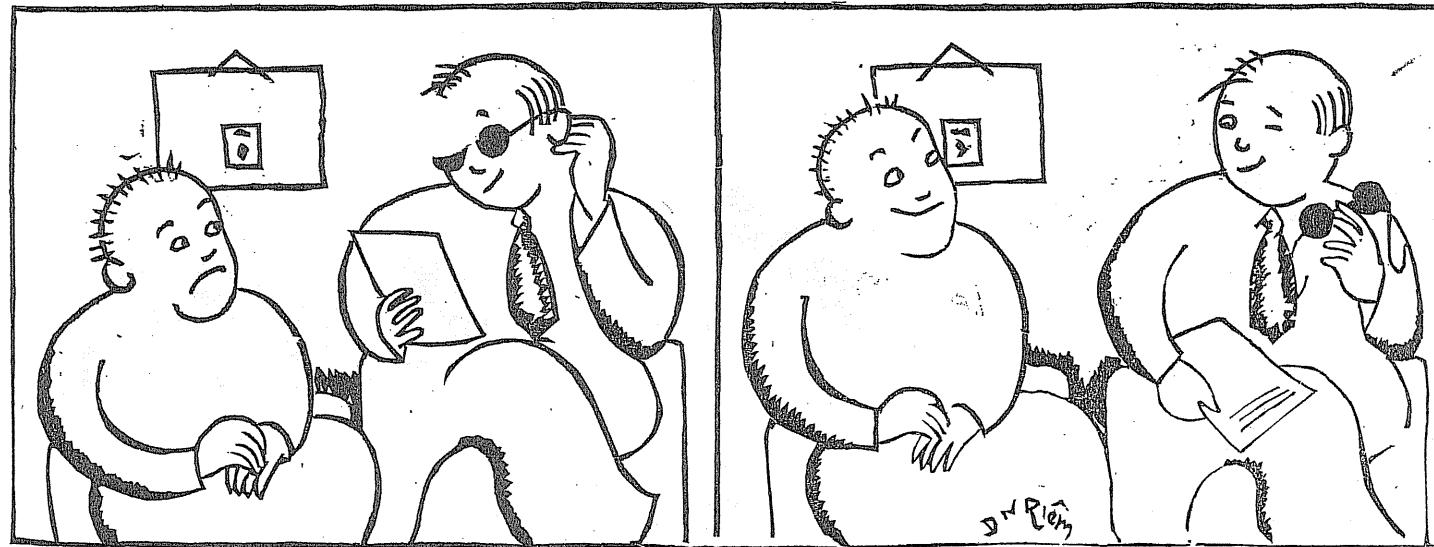
Ông Lãng thích nghe truyện lẩn thẩn của « bà lão » thì ông tha hồ lẩn-thẩn ngồi mà nghe, nhưng ông bắt đọc giả Nam-phong phải nhận những câu truyện ấy là « lý thú, xác đáng » thì khổ cho cái thông minh của họ quá !

Cô gái hây-hây

Ông Lãng lại nhất định bảo rằng « chẳng qua bộ áo ngoài nó làm hại bà (lão Nam-phong) đê cho bà mang tiếng là già, là lẩn đó thôi ». Ông muốn từ nay « Nam-phong không phải là bà lão, Nam-phong lại là một cô thiếu-nữ hây-hây ! »

Đó, anh em nghe rõ chưa ! Ông Lãng lột bộ áo ngoài của bà lão già, cho bà lão « mặc cái áo chẽn hơn xưa một chút để về rái nét thướt tha của mình vóc, rẽ đường ngôi lèch sang bên một chút, chứ không giữ đường ngôi lối cõi ở ngay giữa chán, thẳng đường sống mũi đi lên... » là bà lão đó hóa ra một cô con gái hây-hây.

Nếu các cô con gái hây-hây giống



Binh (đọc thư tình) — Ái-nương o-i, mỗi khi tôi nhớ tới ái nương thì một giọng lệ lại chảy tuôn trên má...

Mão — Ô hay ! sao anh không nói hai giọng lệ chưa chan trên má có hay hơn không ?

núi cô gái — lão già Nam-phong, thì ai còn dám trông mặt đàn bà, con gái nữa.

Kiến thiết...

Ngày xưa, ông Phạm-Quỳnh trong báo Nam-phong chủ trì cái thuyết « dung hòa hai cái văn minh Áu, Á »,

Đến nay, Nam-phong đổi mới.

Ông Nguyễn-liễn-Lãng ve ve : « Chủ nghĩa Nam-phong, tinh thần Nam-phong là trật tự, là điều hòa, là dung hợp... là tinh thần của chủ nghĩa kiến-thiết ».

Xưa điều hòa, nay dung hợp, vậy thì đổi cái gì ? Đổi cái mùi bia...

Ông Lãng tin ở hai chữ «kiến thiết» lầm. Ông bảo : « Phàm phái nào thấy có công phu kiến thiết, có lao công gầy dựng lên một công cuộc gì hiền nhiên, thì có lẽ phái ấy có giữ một đôi phần chân lý ».

Thí dụ như ở Haiphong có một bọn đồng cốt phao lên rằng một cây gỗ nồi lên ở ruộng là một cây gỗ thần, rồi bảo thiên-hạ dựng đèn lên thờ vị thần gỗ ấy, là một phái đã có công « kiến thiết »... kiến thiết nên cái đèn cho sự mê tín di đoán ta nèn theo. Đó là cách phân biệt tà thuyết với lẽ phải của ông Lãng đó, cách đó có vẻ tho... thần lạ.

Ông lại bảo : « Việc phá hoại, bất cứ ai cũng có thể làm được ». Ăn có nhai, nói nên có nghĩ một chút đỉnh, ông Lãng ạ. Đã biết bao nhiêu người hò hào bỏ những tục xôi, thịt ở đám hương thôn, mà đến nay, xôi, thịt vẫn hoàn là xôi, thịt, — đã biết bao nhiêu người bảo nén bỏ những hủ tục về hôn-nhân, về những sự mê-tín dị-doan, mà công hiệu có là bao ?

Còn kiến thiết, mà chỉ chủ trương sự kiến thiết những sự không có thể thực hành được, thì chỉ có những người thực thà quá hay những người muôn nhân đó mà mèu đồ sự gì, hay có ai xui thôi. Mà ông Lãng chắc chẳng phải là người thực thà quá rồi !

Tử-Lý

Binh — Anh không thấy tôi chộp mắt đây à ?

LE-TA LÀM BÁO

(Tiếp theo)

Bài học nghiêm trang

Bách Linh thường làm hộ lấy cái giọng đạo mạo của một nhà giáo-sư bảo tôi :

— Ngày nay họ làm báo một cách dễ dàng quá. Họ coi: nghề làm báo cũng như nghề đi bán lạc rang, có khi lại không bằng. Vì bán lạc rang ít ra cũng phải biết pha nước muối cho vừa, ngâm lạc cho khéo, rang lạc cho đều, rồi lại phải biết tìm đến chỗ có thứ « công chúng » ua sợi lạc cho mình nữa. Còn « nhà làm báo » thì không biết một ly một tí gì về nghệ thuật hết.

« Ra khỏi trường học, có cái bằng thành chung hay tú tài, thế đã là gớm lắm rồi đấy. Trong đầu họ mới chứa đầy những hình méo, hình tròn của khoa kỹ-hà-học, còn nặc những hơi cường-toan với mài triết-lý, thế là đủ cho họ tưởng có thể làm nhà dư-luận của quốc dân... Thế rồi người ta đòi viết, đòi bôi lên mặt giấy những điều không ai cần biết — để dạy đời... Có khi cả đến cái khoa học nhà trường, người ta cũng chưa thâu-thái được mấy, một ngày tốt kia, người ta chế-tạo được mấy bài thơ, tương-tự như mấy bài kiệt-tác của anh moi rồi, hay viết được mấy đoạn văn sầu cảm, vô vị, hay phỏng dịch được những cuốn thảm tình tiêu thuyết mà người thiểu nữ tuyệt vọng tự-tử ở hồi thứ mười lăm.... Người ta khẩn khoản gửi dũng vào mấy tờ báo tung bời. Đến lúc bài mình được in lên, mình được thấy tên ở dưới, ấy thế là người ta đã vội ngạc nhiên không hiểu sao mình giỏi đến thế, chóng thành tài đến thế, —... rồi người ta đi kêu-jam Hà-nội lên rằng người ta là « nhà viết báo » đây !

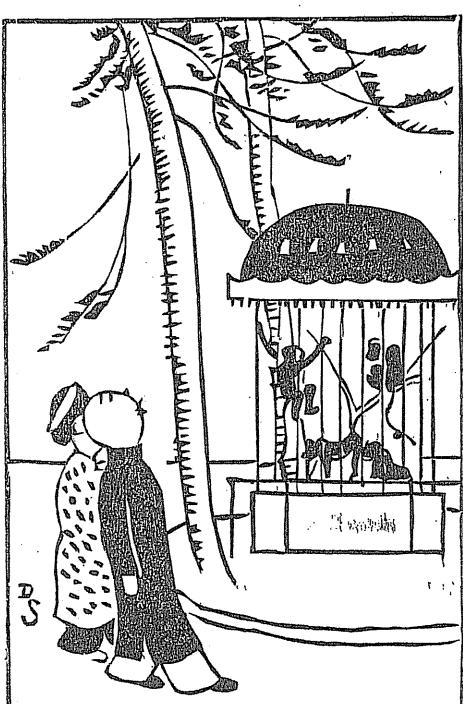
« — Thưa ngài, tôi viết báo A.... Tôi

ám trợ bút cho báo B... — Thưa ngài, từ khi tôi vào bộ biên tập báo X.... »

— Anh khe-khắt quá, khi viết báo thì lẽ tất nhiên là người làm báo chứ.

Linh-nguyệt tôi :

— Anh nói như đồ ngốc vậy ! Thể bác xã Xê gửi lời minh tạ lương y hay ông trọc phú bá cáo việc riêng dê tìm vợ hai trốn mất cũng là nhà làm báo rồi u ? Văn-sĩ khác, nhà làm báo khác. Nhà làm báo không phải là người ngồi nhà mà gò từng vần, đếm từng chữ, ghép những câu văn cho réo rắt hay cẩm-cụi trong nửa ngày để viết nửa trang giấy tả tâm sự một người thiểu phụ nhớ chồng. Không, nhà viết báo phải là người biết công chúng, có kinh nghiệm, thạo đời, biết quan sát vừa nhanh, vừa kỹ, biết yêu nghề; phải nhu tài, để nghề làm báo lên trên hết mọi nghề mới được; đó là những đức tính cần thiết hơn là giỏi về khoa tu-tử học và thuật xếp đặt một truyện tình ly kỳ. Tài



Hoa hoàng lan ở đây có thứ hương lạ nhỉ ?

PROPHÉTIE ÉGYPTIENNE
TIỀN TRI AI CẤP

DOAN VIỆC TRƯỚC SAU ĐUNG NHƯ THẦN
gửi thư về **Orisana - DAP-CAU**,
Để ngày sinh để tên họ, tuổi.
Nhờ định mandaot 0.70 tiền bút phí.

BÁC-SĨ NG
Chuyên - trị bệnh người - nhón, trẻ con Nội - khoa
PHÒNG
68, Phố Gia - Long — HANOI (Giá)
GIỜ THĂM BỆNH Sáng từ 9 giờ
Bệnh-nhàn cẩn-cấp, đêm hôm m

liệu của nhà làm báo là việc đòi cũng như của nhà làm văn, nhưng toàn những việc hiện tại, những việc mà anh với tôi trông thấy hằng ngày,... Một người học thíc khă rộng dẽ có thể làm một cái luận án về xã-hội học, một hôm vác cái bắng to tướng đến nhà báo xin việc.... Tòa báo nhận cho chàng ta thử tài. Họ bảo làm một bài tường thuật về một vụ mất cắp trong một nhà hàng mà họ phải chàng ta đi. Hôm sau, chàng lại phải điều tra một tấn «tinh kịch» nó không liên-lạc gì đến tài học của chàng. Rồi hôm sau nữa....

«Hôm sau nữa, chàng ta đến tìm ông chủ bút, ngày thơ phân trần rằng:

«— Tôi xin nói ngài biết... Tôi sở trường về việc chánh trị xã - hội kia....

«Người nhus thế không thể làm báo được. Giả anh chàng cứ kiên tâm, cứ chịu khó đợi trong lúc đi nhặt tin chó chết và vui lòng làm các việc người ta trao cho, tất cũng có ngày có thể được như ý muốn mình là viết những cái quan trọng. Nhưng bởi chàng không biết nghề, không yêu nghề, nên tưởng làm như thế thường-tồn đến cái danh giá tí-hoi của mình, nên tưởng cả công việc làm báo chỉ ở việc viết những bài đại luận.

«Lần thứ nhất tôi vào nhà báo cũng vậy. Tôi cũng tưởng thế. Hôm đầu, ông chủ bút bảo tôi:

«— Ông ra sở cầm hỏi rõ cho tôi về nạn ô-tô vừa rồi.

«Tôi bức đọc lầm, nhưng tôi ra sở cầm hỏi.

«Rồi sau ba, bốn tháng chạy trên các đường thành phố, thỉnh thoảng tôi mới được viết một bài dài. Mà có được vừa viết vừa rung đùi đâu?

«Ông chủ báo bảo tôi: — Ông biết việc bắt rượu lâu ở làng X.... không?

«— Biết.

«— Thế ông có rõ những điều hắc ám ở trong đó không?

«— Rõ.

«— Vậy ông ngồi xuống đó viết đi... Một cột ruồi, trang đầu, đó là bài xã thuyết của ông hôm nay, mà viết mau lên!

«Một lần khác, ở một tòa tuần báo ông chủ bút hỏi:

«— Việc tham tang ở tỉnh Mô, ông điều tra cần thận đấy chứ?

«— Cần thận.

«— Ông đã đọc dư luận các báo tây, nam rồi chứ?

«— Tôi chưa có thì giờ...

«— Thế ông còn đợi gì?

«Lập tức tôi đọc dư luận, rồi lập tức viết một bài công kích quan-trường...

«— Nhưng ông viết mau lên, viết ngắn mà ý nói nhiều, độ một giờ nữa phải đưa kiêm duyệt.

«Đấy, làm báo đại khái là thế đấy Lê-ta à. Có sướng gì đâu. Cái phần thuong duy nhất của mình là được thấy cái công nghiệp trước tác của mình bị họ quên đi sau 24 giờ đồng hồ. Nhưng tôi vẫn không khinh nghề làm báo. Tôi vất vả nhiều lắm, mới được vào đó. Tôi bị những nhà làm báo vô tài, vô học, mà nghệ thuật không hơn gì các ông thu ký ở sở tây buôn, bạc đai tôi, khinh mạn tôi... Họ bỏ bài của tôi đi thì tôi viết bài khác, rồi lại viết bài khác nữa, rồi cứ viết mãi... ngày nào cũng thế, cửa nhà báo vừa mở là tôi đã bước vào cùng với ánh sáng mặt trời, Tôi đưa bài mới của tôi ra... Rồi sau cùng, ông chủ bút phải chú ý đến tôi và cho tôi cái vinh hạnh đầu tiên được đi nhặt tin chó chết.

«Còn anh, anh muốn làm báo, mà anh không chịu một cái khổ gì hết, muốn cho người ta đưa kiệu rước anh vào đó hay sao? Mà anh lại là đồ tồi, không giỏi bằng tôi? Từ diệu bộ, ngôn ngữ, đến trí thức của anh chỉ hơn bọn mán rùng đầu một vài bức».

Tuy biết Linh khi bảo tôi thế là có ý nói ngoa ra một chút, nhưng tôi không hề cải chính bao giờ. Linh chẳng dã cho tôi thấy cái gương nhẫn nại của anh ấy sao? Vậy thì tôi cũng kiên tâm, cũng chịu khổ với nghề làm báo mà tôi đã bắt đầu yêu. Ông thần giáng khổ cho tôi là Linh đó.

(Còn nữa)

LÊ-TA

Giòng về nước ngược

MÃY CÃ

PHONG-DAO MÓI

(Kính tặng Tăng-Cương Hoà-thượng)

Nhớ rằng đạo Tết vừa qua,

Tú mừng sự cụ Chùa-Bà Tăng-Cương :

«Tăng kinh, tăng phú, tăng sương »

Phật cho ăn lộc thập phương làm giầu.

Quả-nhiên được như lời cầu,

Mồm Tú mè, nói có sứt đâu bao giờ...

Hàng Trống có đèn Nhà-Bà,

Một nơi «bản thánh», xem ra đắt hàng.

Ông từ giữ việc đèn nhang,

Tiền thu mỗi tháng có hàng bạc trăm.

Dân làng tiếc của, sinh cảm,

Lạ gì trâu buộc trâu ăn thường tình.

Đem nhau đến cửa công-binh,

Miếng ngon ai dễ chịu dành riêng ai.

Chẳng qua muôn sự tại trời,

Ông Tú cũng hão, dân thời cũng suông.

Đảng dung, sự cụ Tăng-Cương

Được sung chức giữ đèn hương đèn Bà.

Nam-vô đức phật Di-Đà!

Độc tri sự-cụ Chùa Bà Tăng-Cương!

Cụ dù tăng phú, tăng sương

Nhớ câu chúc-tụng, nên ơn Tú này...

TÚ MÔI.

ÔNG TÚ MÔI

(Về truyện khù-khờ đạo nhân nhở
Tú Mô làm mồi cô Ba Vành)

Ít hàng viết hỏi thăm ông Tú Mô,

Đạo nhân nào cắc cớ muốn Ba Vành?

Lại nhớ ông làm mồi với làm manh,

Đời dien đảo nên truyện tình cũng lạ.

Có đời nào đạo nhân mà muốn vợ,

Còn trung danh chẳng sợ thế-gian

cười.

Đến như ông lại dễ dãi ít người,

Thấy họ nói cũng giúp lời giới thiệu.

Chắc ông quên : Ba Vành đã cùng với

ông tay tằng tịu

Hiện bấy giờ còn gian-diu dưới mồ

than

Và đã sinh được cậu Giắc (Jacques), cò

Gian (Jeanne)

Mà bùa trước mồi nằm nhà thương

dưới Giám.

Ông tay này ưng cô Ba Vành ông lăm

Nên cô muốn gì cũng sắm cho ngay,

Cụ lý ngại cũng lăm lúc sướng lây,

Rượu nốc đầy mấy ngày đi chơi mồ.

Còn lão khù khờ kia kiết lõ,

Tiền một đồng cũng chẳng có dính

trôn,

Sánh thử coi ai kém, ai hơn,

Thế mà cũng chờn vờn chực gá!

Thôi ông bảo hắn : như thật lòng

muốn vợ,

Mà không tiền thì chịu đỡ cô này :

«Nàng» không tình, nhưng trông cũng

hay hay,

Đầu ít tóc, môi vừa dày, vừa trẻ,

Người không béo, nhưng hẽ di là

khê-né,

Ấy là con ông Xê-làng tôi.

Chịu không, tôi sẽ giúp lời ?

Đào-văn-Pho

BA PHỤ BẢN CỦA BA DANH HỌA

Trong rừng mai của Nam-Sơn

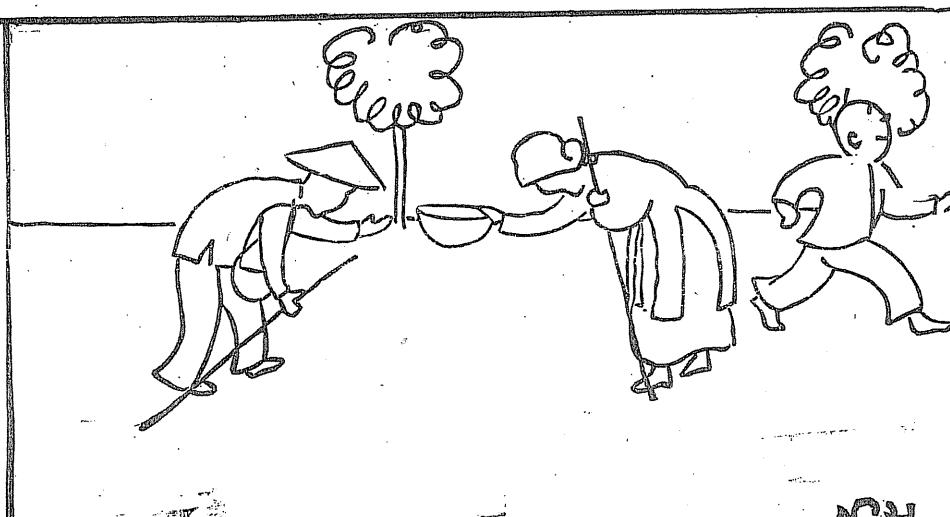
Liên hái cúc của T. Bình-Lộc

và số sau

PHỤ BẢN IN 5 MÀU

của NG. CÁT TƯỜNG

CHƠI ĂC



— Lạy cậu, con đói khát xin cậu bắt cơm.

— Lạy cậu, con mù lòa xin cậu đồng cháo

ho này!

YÊN - BÁCH

Y khoa, Hô - săn. Chữa khoán các bệnh hoa - liễu

M - BỆNH

847) (Gốc cây thị, gốc Hàng Kèn)

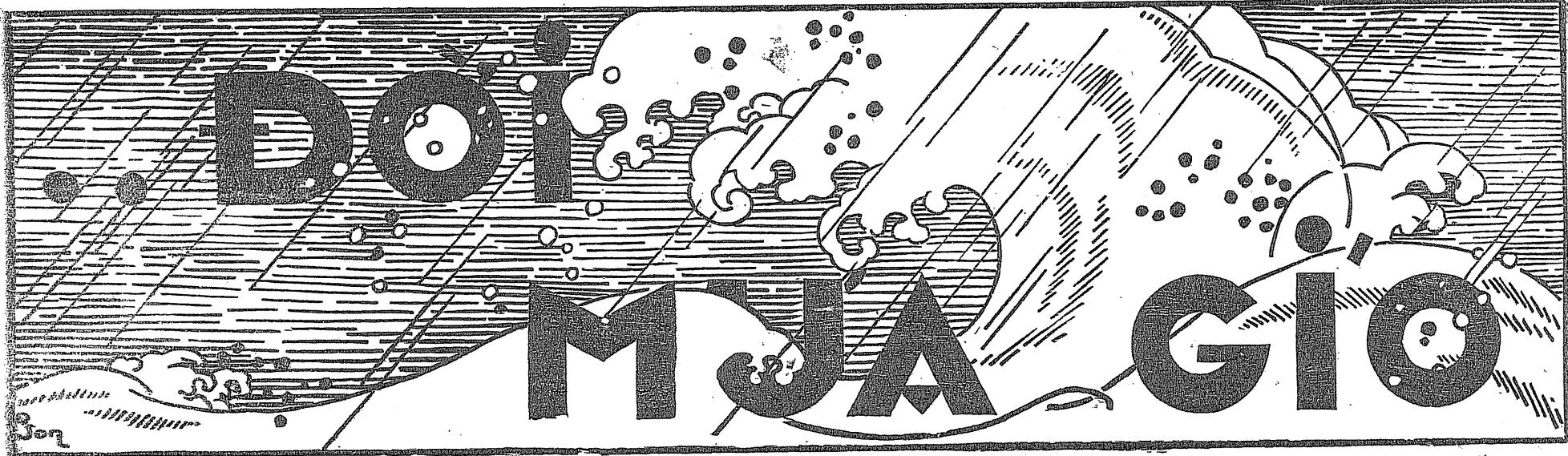
2 giờ — Chiều từ 4 giờ đến 7 giờ

tới đến nhà lúc nào cũng đi ngay

VẼ TRUYỀN THÂN
50x60
THẬT GIỐNG THẬT KHÉO THẬT BỀN

gửi ảnh màu về
Antisana DAP-CAU
Nhóm giải tinh hoa giao lưu toàn
thiên

2.70



A HỘI TIÊU-THUYẾT

XI

OHAI-CĂNG, trong một căn nhà phố Sông Lấp, ba trang công tử và hai gái lảng chơi đương thi nhau nô đùa cười như pháo nổ.

Căn nhà không có gác và chia ra làm hai ngăn. Một bên là buồng ngủ và buồng tắm, một bên là phòng khách. Ở đó, trong một cái khán lớn, kê một cái sập thấp, cả hai đều kiều tàu cồ, trạm trồ rất lỉ mỉ và nước son đèn đã nhạt, màu vàng thếp đã phai.

Trên sập, một bộ khay đèn thuốc phiện bằng pha lê, cực kỳ sáng sủa, bóng lộn, với những móc, những tiêm bằng bạc, bằng vàng, với những lọ bằng sứ nhỏ siu, và những gác tiêm bằng ngà, bằng ngọc. Hết thấy mọi vật ấy đều một kiều tàu cũng như những bức tranh, những bức tu bình có chữ Phùng-quốc-Tài trao nhau nhau trên tường cùng là cái bàn tròn và bốn cái ghế gỗ trắc cò tung tựa bằng đá Vạn-nam bày gần đáy mà một cái bình-phong cùng một kiều ngăn hẵn ra với cái sập thuốc phiện. Cho cả đến những nệm vút lá liệt trong phòng trên một tấm thảm cồ cũng may bằng gấm vóc Thượng-hải.

Đó là nơi nhà riêng của Hanh để cùng bè bạn họp chơi bời thỏa thích. Trước kia Hanh trang hoàng nơi ấy theo kiều âu-tây, nhưng từ khi người mình lấy người Pháp mà cái thời bài tri theo kiều tàu đã thành thời thực, thì Hanh liền bỏ hết đồ tây mà mua đồ tàu thay vào.

Kem P. H. từ số 89

Hôm ấy ở nơi nhà riêng phố Sông Lấp hình như có cuộc đón tiếp long trọng, vì trên một chiếc bàn giải khăn trắng trong, dưới ánh lú mù một ngọn đèn điện đặt trong cái khung đèn cổ kiều tàu, thấy bày rất



nhiều chai sâm banh và cốc uống rượu cùng là những món ăn nguội và hoa, quả đủ thứ.

Hanh nhìn đồng hồ treo trên tường, bảo người bạn gái năm đối diện bên kia khay đèn thuốc phiện.

— Yên ạ, anh lo lắm, có lẽ Tuyết không đến chăng? Gần mười hai giờ rồi mà chưa thấy gì!

Yến ngừng tay tiêm thuốc trả lời:

— Anh nóng nẩy quá, thì hãy chờ một lát nữa đã nào!

Xuyến thở phào khói thuốc lá ắng-lê, nói tiếp:

— Anh phải biết, Tuyết đã hứa một lời thì như danh đóng cột.

Tiến đương lim dim mơ màng với cái say thuốc phiện, cất giọng lờ đờ, khàn khàn bék lại:

— Xuyến nói chí phải. Đanh đóng cột thì lấy kìm nhô lên rất dễ, phải không anh Tâm?

Tâm ngồi lọt vào trong đống nệm mềm ở cái «đi-văng» bên cạnh, uể oải, vươn vai ngáp mà đáp lại:

— Phải, nhất là cái cột ấy lại chỉ xây bằng gạch với cát.

Yến hầm hầm tức giận, vứt tầu với tiêm xuống sập, đứng dậy cự:

— Các anh có giỏi thì chốc nữa đáp đổi với chị Tuyết. Thật tôi truyền lời cho các anh biết trước mà tránh những cái tát tai nêu thân.

Mọi người cười ồ. Tâm bà mõm toan nói đùa một câu thì Hanh bắt Yến kè lại cho nghe sự gấp gỡ của nàng với Tuyết.

Sáng hôm ấy, Yến đang đứng hỏi mua hộp phấn ở trong hiệu Gô-đa, bỗng có ai vô vai. Yến quay lại thì là Tuyết. Tuyết vui vẻ hỏi thăm tin tức các chị em bạn ở cảng. Lâu nay Yến không gặp Tuyết, vì Yến cho Tuyết đã trốn nêu có tính cách trưởng giả, nên không muốn đến chơi nhà và trong lúc nói truyện, Yến cũng tránh không hỏi gì đến Chương. Thị lại chính Tuyết đột nhiên gọi ra mà bảo cho nàng biết rằng Tuyết đã bỏ tình nhân rồi. Yến nói:

— Em xem ra khi chị ấy thuật lại câu truyện li biệt thì chị ấy buồn lắm, căp mắt chị ấy như muốn khóc, cái mõm cười gượng như muốn mếu. Em tìm lời an-uý và khen ngợi. Thực

ra, chị ấy ở được với Chương được đến hơn nửa năm, em cũng lấy làm lạ. Với cái tính tự do, bất mạng của chị ấy thì xưa nay chị ấy có yêu ai được một tuần lễ bao giờ đâu...

Hanh cười lời lả, ngắt lời:

— Thế rồi có yêu tôi được ba ngày không?

— Đốt anh đi! Để người ta kể nốt cho mà nghe đã nào: Muốn cho chị Tuyết khỏi nhớ tiếc Chương, vì em cứ tưởng Chương đuổi Tuyết đi để lấy vợ, em liền nói xấu tàn tệ cái ông giáo đạo-đức kia, thì Tuyết chau mày đăm-dăm ngẫm nghĩ. Rồi chị ấy bảo em rằng chị ấy vẫn yêu Chương.

Hanh lại ngắt lời:

— Vân yêu Chương?

— Vân yêu Chương, mà chính vì thế, chị ấy muốn xa Chương. Chị ấy bảo em: « Khỏe nhất cho bọn chúng ta là yêu phải người như Chương, hạng người luôn luôn mõm mang tới những tinh tinh trong sạch. »

Mọi người cười chế nhạo. Tâm nói:

— Trong sạch thì chắc là bọn chúng mình không trong sạch rồi, phải không hai em Yến Xuyến?

Một cái tát kêu ròn trên má Tâm. Tâm cười nói đùa:

— Hôm nay ngày giỗ trận đèn Đồng-quang có khác!

Hanh nóng nẩy, chắp tay sau lưng đi đi lại lại trong phòng, rồi quăng mạnh diều thuốc lá vào lò sưởi, bảo Yến:

CÁCH THAY DA ĐỔI THỊT

Người ta có máu như cây có nhựa, máu sấu, máu nóng, máu lạnh, máu khô, đều làm cho người phải suy yếu; cái nguyên nhân đó hoặc bởi quá lao tâm, lao lực, quá dâm dục, ăn uống chát phép, hoặc mắc bệnh ghè lở, hắc-lào, ho-lao, lâu, giang-mai, nghiên thuốc phiện, ăn các đồ quá cay nóng, ở nơi sơn lam, chướng khí, bị ngã-nước, đầm-sương, rã nắng nhiều, đều làm cho máu mắc bệnh, những chất độc và vi trùng ấy chuyền vào máu thì máu phải hư, không đủ sức nuôi thân thể, làm cho thân thể phải già yếu, tinh thần suy kém, đàn ông sinh bệnh di tinh, mộng tinh, thận hư, đàn bà sinh ra khí hư, kinh nguyệt không đều, muộn bế sinh đẻ, đều bởi máu có độc cả. Muốn cho khỏi các bệnh lộc hết chất độc trong mạch máu, cho máu trở nên tốt, cho người được béo khỏe, nhan sắc tốt tươi, vượng bì sinh dục, thì nên dùng thử thuốc: « BẮC-BỒ-THIẾT-HUYẾT số 25 » mỗi hộp giá 1 \$ 50, của nhà thuốc TÀM-THIỀN-ĐƯỜNG, 48, Phố Phúc Kiến Hanoi, dùng chất sắt, và các vị thuốc bồ máu, theo phép hòa-học mà chế ra, công hiệu rất mạnh, đã được nhiều giấy cảm ơn và khen ngợi của các người dùng thuốc. Bán tại nhà số 140 phố Khách Nam-Định, hiệu Mai-Linh, 62 Chùa-đất Hai hông, Bảo-hưng-Long Phú-thọ, Phúc-hưng-Long Thanh-Hóa, Vĩnh-Hưng-Tường Nghệ-An, Vĩnh-tường Huế, Thái-Khánh đường Đô-hữu-Vị Tourane, Trần-Giản-Quảng-Ngãi, Hoàng-Tá Quinhon, Song-An Bình-Định, Mộng-luong Nha-Trang, Bắc-nam-Hưng Phan-Thiết, Thanh-Thịnh, 38 Pellerin Saigon, Nguyễn-bá Năng Bắc-liêng, v.v., và các nhà đại lý bán thuốc Nam-thiền-Đường ở các lầu trong xứ Đông-Dương.

SỮA
NESTLÉ
HIỆU CON CHIM

SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO
CHÍNH-PHỦ PHÁP

Độc quyền bán cho các nhà thương, các
nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v.v.
ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-môn.

— Quá nửa đêm rồi đấy. Đánh lừa tôi thi đùng trách.

— Thị anh làm cái thứ gì?

Hanh đáp:

— Thế Tuyết hỏi thăm anh thực à?

— Lại chả thực. Em hỏi chị ấy định đi đâu, thời chị ấy mỉm cười nói một cách khôi hài rằng chị ấy muốn xuống chơi đây hồ Tây, nhưng chỉ sợ làm thối mất nước hồ. Em nghe mà ghê sợ. Thời chị Tuyết lại cười sà mà hỏi ngay sang truyện khác: « Yến có quen ông Hanh không nhỉ? » Em bảo cái thằng nhãi ấy thì chị em ở Hải-cảng, ai mà không nhẫn mặt.

— Chỉ lão!

— Thôi vậy, không kẽ nữa.

— Anh xin lỗi, vâng thằng nhãi Hanh này nhãi thực, thế rồi sao nữa?

— Em hỏi sao chị ấy biết anh, thì chị ấy nói có gặp anh một lần ở Đồ-sơn, rồi chị ấy vừa cười vừa nói điều rằng: « Anh si-tinh lăm, ngày ấy tân tinh chị ấy riết, nhưng chị ấy yêu Văn hơn, vì Văn là tình nhân cũ của chị ấy. » Em liền khoe khoang những cái hay của anh.

— Cám ơn em.

— Nếu em không có Tâm (Tâm cười) thì em cũng chẳng giới thiệu hai người làm gì. Nhưng em đã có Tâm mà anh thì góa bụa, em thương hại quá. Em liền tìm cách chắp nối hai người, vì em biết anh mà được Tuyết yêu thì thực là phúc bầy mươi đời nhà anh... Thế rồi em mời Tuyết về chơi. Em tả cái garconnière này của anh cho Tuyết nghe, nhưng hình như Tuyết không thích lăm hay sao ấy, vì em thấy cặp mắt Tuyết mờ màng như nghĩ đi đâu. Bỗng Tuyết đưa tay ra bắt tay em hẹn sẽ đi chuyến xe hỏa tối về đây.

Hanh lo lắng:

— Hay, Tuyết không tìm thấy nhà?

— Không em đã biên phô và số nhà cần thận đưa cho Tuyết rồi.

Bấy giờ có tiếng cảng xe đỗ ở ngoài cổng Hanh với vàng chạy ra mò cửa. Tuyết ung dung đi vào, bắt tay Hanh rồi đưa mắt nhìn quanh phòng, khen:

— Đẹp! đẹp nhỉ! chào tất cả anh em, chị em!

Hanh mời Tuyết ngồi rồi đánh thức Tiến và Tâm đương nằm thiêu thiêu ngủ ở trên sập.

— Được, đè cho các anh ấy ngủ. Kìa, chị Xuyến xuống đây bao giờ thế?

— Em ở với... chồng em đấy.



Nàng vừa nói vừa trỏ Tiến. Tuyết nghe mà rùng mình, vơ vẫn nghĩ đến Chương:

— Thế à?

Hanh săn sóc bên mình Tuyết:

— Em đưa áotoi anh cất. Em có lạnh không?

— Cám ơn anh, em cũng hơi lạnh thôi.

Hanh liền lùi húi bỏ thêm cùi vào lò sưởi. Tuyết lại ngồi lên sập, bảo Tiến:

— Anh tiêm cho em vài điếu...

Khi đã hút luôn hai điếu thuốc phiện, Tuyết thấy trong mình nhẹ nhàng, khoan khoái, đứng lên bảo Hanh:

— Đã lâu lăm, em mới lại được nếm mùi phu-dung đấy.

Rồi chợt lưu ý đến những chai rượu sâm banh, nàng hi hứng vui mừng như trẻ con:

— Ô, thích nhỉ, có rượu kia đấy à! Sao chưa ai uống?

Hanh âu yếm:

— Còn đợi em chứ.

— Thế à? Vậy em mờ nhé?

Vừa nói, Tuyết vừa cầm lấy một chai sâm banh vặn giây thép. Tiếng nổ ròn làm cho Tuyết sung sướng

cười khanh khách và mọi người thèm tinh ngủ.

Rượu rót ra cốc, màu vàng sáng và trong. Tuyết nâng cốc mời rồi quay ra hỏi Hanh:

— Có diễn thuyết không?

Hanh cười đáp:

— Có chứ.

Chàng liền đứng dậy, nâng cốc sâm banh nói:

— Hôm nay là ngày...

Tuyết chừa:

— Là đêm...

— Hôm nay là đêm sung sướng nhất trong đời tôi. Hôm nay là tối tâu hôn của vợ chồng tôi. Có chén rượu nhạt....

Tâm ngắt lời:

— Sáo lầm!

— Vậy thì có chén rượu nồng mời anh em, chị em đến chứng kiến cho... nghĩa là đến ăn cưới mà mừng cho chúng tôi.

Tuyết bối rối, tỏ vẻ mặt khinh bỉ:

— Ông đi mau quá. Trước khi cưới còn phải hỏi, trước khi hỏi còn phải dạm, trước khi dạm còn phải xem mặt đã chứ.

Mọi người đều cười, khiến Hanh bẽn lẽn đứng im.



Bỗng Tuyết đặt cốc rượu xuống bàn và ngồi phịch xuống, khiến mọi người nhìn nhau. Mắt Tuyết có ngẩn lè. Yến thì thầm bảo Hanh:

— Chị ấy vẫn thế đấy, đương vui buồn ngay được.

— Hay Tuyết giận tôi? Tuyết giận anh đấy à?

— Không.

Thực vậy, Tuyết chẳng giận gì Hanh. Chỉ vì câu Tuyết vừa nói đã gợi ra trong trí nhớ của Tuyết căm một quãng đời buồn tẻ, quãng đời đã đưa Tuyết vào con đường tuyệt vọng. Tuyết còn tưởng tượng trông thấy anh người nhà chồng Tuyết đứng trước mặt, hai tay bưng cái quả sơn đặt lên bàn, và nghe thấy người đàn bà, bà mối cười cười, nói nói những câu đường mật... Những cảnh tượng ăn hỏi, ăn cưới khi xưa bỗng vể ra trước mắt, khiến Tuyết thấy trong lòng đau đớn. Nhát là bữa tiệc hôm nay nhắc lại cho Tuyết nhớ càng thêm rõ rệt, hầu như mọi sự vừa mới xảy ra.

— Nhưng Tuyết sao thế?

Bỗng Tuyết cười sảng sặc, nâng cốc nói:

— Việc vui mừng! việc vui mừng!

Rồi nàng uống một hơi cạn cốc. Hanh với vàng rót đầy cốc khác. Tuyết mặt đỏ hả, vẫn cười như nắc nẻ, với quả láo không got đưa vào mồm cắn ngốn-ngấu. Mọi người như lây cái vui của Tuyết cũng cất tiếng cười vang. Thì Tuyết đã lại giốc cạn cốc rượu thứ hai. Xuyến then:

— Giỏi nhỉ!

— Truyện! câu trả lời ngôn của người ta, khi uống rượu là:

Rót đầy cốc cạn,

Uống cạn cốc đầy,

Đè cốc không bao giờ đầy

Mà cũng không bao giờ cạn.

Ai nấy vỗ tay, Yến bảo Hanh:

— Hết Tuyết vui quá độ thì liệu hồn.

Tuyết nghe không rõ, quay lại bảo hanh:

— Ô hay! sao chị cứ đùi riết cho người ta buồn.

(còn tiếp)

Khái-Hung và Nhất-Linh

KỲ SAU

SÓNG LAM, CÁT TRẮNG

Phụ bản in 5 màu

BÀI HÁT MỪNG BẮC-KÝ NAM-TƯỜU

Ta vè, ta tắm ao ta, Ao ta tắm mát rượu nhà uống ngoan
Nghỉ thời sống cạn đá mòn, Ai hay quốc túy lại còn có may.

Nam-nhan, nam-tửu

Người Annam nay uống rượu annam.

Thật tha hồ cất chén với tri-âm,

Bỗn nhở vung thương thầm bao những lúc.

Chát gạo có say không nhức óc,

Hơi men cùng nhấp lai mềm môi.

Trải tang thương non nước đầy voi;

Còn chút đó cuộc đời chưa đáng chán.

Rót đầy chén, uống chơi cho cạn,

Họ nhà Tiên, nào những ban Lưu-linh.

Yêu nhau một hớp cũng tình.

Công-ty vừa nhận được bài hát trên này của nhà thi-sĩ Tân-đà

TÂN-ĐÀ NGUYỄN-KHẮC-HIẾU

gửi mừng. Vậy xin cõi nhời chán-trọng cảm ơn soạn-giả và đăng đê

CÔNG-TY RƯỢU VĂN-DIỀN

lai cho

THUỐC PHÁT MINH VÀ THUỐC THÍ NGHIỆM

BÁ-ĐÀ SƠN-QUÂN TÂN

Để giúp cho hàng phụ nữ trị về bốn chứng đau tử cung và bách dai hả. Hoặc bởi tử cung hư hàn, hư nhiệt, hoặc bởi khí sanh đẻ trắc trở náo động tử cung, hoặc bởi hơi độc máu xấu nhiễm vào tử cung, hoặc bởi gốc độc bệnh phong tinh của đàn ông truyền nhiễm. Bởi bốn chứng kè trên mà thành ra hai sợi giây chằng yếu, tử cung sai, tử cung sa, tử cung sưng, tử cung có vất thương, đau rang hai bên, đau trắng da dưới, đau thắt ngang lưng, đường đại bồn uất, đường tiêu không thông, huyết trắng ra đậm đẽ có giây có nhợt, hoặc vàng, hoặc đục lèn mủ, lèn máu. Hãy uống BÁ-ĐÀ SƠN-QUÂN-TÂN không cần bơm rửa mà bình đặng lành. — Đòn bà có thai, đèn bà mới sanh đẻ đau tử cung càng nghiêm. Giá mỗi hộp 1 \$ 00, uống 5 ngày.

TAM TINH HẢI-CẦU BỒ-THẬN-HOÀN

Thuốc để giúp cho bạn thanh niên trị về ba chứng: Mộng-tinh, di-tinh và luỵ-tion. Năm-chiêm-bao thấy giao cấu cùng đàn bà tinh khí xuất ra là mộng-tinh. Không năm chiêm-bao, tinh khí xuất ra là di-tinh. — Khi di-tiểu, tiểu rãnh mạnh tinh khí nhả ra là luỵ-tinh, làm cho đau thắt ngang lưng, tay chân nhức mỏi, gượng mặt xanh xao, càng ngày càng ốm. Hãy uống TAM-TINH HẢI-CẦU BỒ-THẬN-HOÀN thì bình đặng quyết.

Giá mỗi hộp 1 \$ 00, uống 5 ngày

VÔ - VĂN - VĂN DƯỢC PHÒNG

Chu-nhân Y-học sĩ bào-chế THUDAU-MOT (Nam-ký)

Đại-lý: M. Nguyễn-văn-Đức aux galeries indo-hinôises № 108 Quai Clémenceau et 11, Rue des Caisses Hanoi — Nguyễn-hữu Phố, Tourane

còn nhiều mòn thuốc khác, rất thần hiệu. Cần dùng nhiều đại-lý ở Tonkin

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

TIN TRONG NUỐC

Một tờ in giấy bạc giả ở Hòa-Bình

Các nhà chuyên trách mới bắt được Phượng, một tay chuyên mua in giấy bạc giả ở Hòa-Bình. Phượng đã thú nhận và nói do một người có thể lực trong bọn xui rực. Người ấy có lẽ là ông Đinh-công-Huy, trước quyền án sát Hòa-Bình.

Ông Huy và em ông là ông Đinh-công-Niết, quan lang Hòa-Bình, bị tình nghi là có liên can về việc này đã trốn mất, hiện vẫn bị truy-nã riết.

Ông Phạm-bá-Rong bị bắt

Ông Phạm-bá-Rong, trước tuần-phủ Hòa-Bình, (hiện nay đã về hưu) đã bị bắt và bị giải vào Hỏa lò hôm 23-7 vì bị nghi là có liên can vào vụ bạc giả Hòa-Bình.

Quan Toàn-quyền Robin đã tới Saigon

Saigon — Quan Toàn quyền Chatel và quan Giám đốc Tài-chính Cousin đã tới Saigon hôm 23. 7.

Ngày định 27. 7, đi Pnompenh triều kiến vua Cao-môn, 28. 7 trở về Saigon và 1er. 8 đi Trung-kỳ để triều kiến đức Bảo-Đại tại Huê, xong sẽ ra Bắc-kỳ nhậm chức ở Hanoi.

Một người tá-diễn bị bắn chết ở đồn diễn Cao-lô

Bác-sĩ Gillard, quản lý đồn diễn Cao-lô (Phủ-lạng-thuong) vì bất bình với tá-diễn Dương-văn-Tất nên cùng bộ hạ đến nhà Tất, khuân đòn đặc định đuổi Tất ra ngoài. Tất không chịu, hai bên xung đột, thế rồi, trong khi nhọn-nhạo, Tất bị hai viên đạn vào lưng chết tươi.

Người ta nghi là bác-sĩ Gillard đã bắn Tất và đã bắt bác-sĩ giam vào Hỏa lò để chờ xét hỏi. Người thu ký riêng của bác-sĩ cũng bị bắt.

Ông A. R. Fontaine tạ thế

Ông A. R. Fontaine chủ hãng rượu Fontaine ở Đ. D. đã tạ thế ở Pháp. Ông là một nhà doanh nghiệp lớn ở Pháp. Hàng rượu Fontaine ở đây chỉ là một chi nhánh của hãng ông.

Tàu ngầm Joessel thao luyện ở Cam-ranh

Chiếc Vitry le François và chiếc tàu ngầm Joessel đang thao luyện ở hải cảng Cam-ranh. Cuộc thao luyện đã bắt đầu từ đầu tháng Juillet, có lẽ cuối Juillet mới xong.

Kỹ-sư và phó kỹ-sư người Nam có quyền làm biên bản phạt những xe cộ

Các viên kỹ-sư và phó kỹ-sư người Nam, cũng như người Pháp, được lập biên bản về các tội phạm vào việc cản sát đường xá. Biên bản đó sẽ dùng làm gốc cho việc truy tố ở các tòa án.

KỶ SAU

SÓNG LAM, CÁT TRẮNG

Phụ bản in năm mươi

Xử lại hồ Trúc-bạch

Việc xử dỗi lại các đường ven hồ Trúc-bạch trong năm nay không thể thi hành được.

Sang năm, thành phố định phá chiếc nhà liền đèn Chấn-Vũ ở đường Lyautey để nối thẳng đường Brière de Lisle sang đường Lyautey.

Việc khiếu nại về việc bảo cử nghị viên Bắc-kỳ

Những đơn khiếu nại về các nơi bảo cử sau này bị bãi:

Khu thủ nhất Hanoi, khu môn bài Hải-phong, Trực-ninh và Xuân-trường (Nam-dịnh), Hoài-đức (Hà-đông), Thái-bin, Phú-lý, Bắc-ninh.

Đoàn huống đạo Nhật

sắp đến Saigon

Saigon — Đến 14-8, một số hội viên của huống đạo liên đoàn Nhật sẽ ghé lại Saigon quan sát và kết mối thân thiện quốc tế với huống đạo ta, rồi đi qua Phi-luật-nan, Hà-lan, Tân-gia-ba và Xiêm.

TIN XIÊM

Tìm mỏ vàng

Pursat — Có một hội tư bản đang tìm mỏ vàng ở vùng Pursat. Cách chợ Pursat

TIN PHÁP

Quan Toàn quyền Robin được lưu chức

Paris — Ông Robin, Toàn quyền Đ. D. được lưu chức (remis en activité de

HỘI VĂN - QUỐC TIẾT-KIỆM

Hội tư Pháp dưới quyền kiểm-soát của quan Toàn quyền Đông-Pháp
GIỚI THIỆU

PHIẾU TIẾT-KIỆM SỐ 5

Mỗi tháng đóng có 5 \$00, trong 15 năm là cùng
mà gày được số vốn là 1.000 \$00

MỌI THÁNG ĐƯỢC DỰ BA CUỘC XỎ SỐ BẢO KIẾT

May được lĩnh, hoặc:

1. — Một số vốn gấp bội	5.000 \$00
có thể đến	50.000 \$00
tùy theo số đóng góp,	
2. — Một số vốn	1.000 \$00
3. — Một vé miễn góp.	1.000 \$00
đổi cho phiếu trúng ra.	

CUỘC XỎ SỐ LẦN ĐẦU MỞ NGÀY 28 JUIN

Phần	Cuộc xổ số A.	1 phần trong 30.000 phần,
trúng	định 5.000\$ cho phiếu 1.000\$	
số	Cuộc xổ số B.	1 phần trong 3.000 phần
	Cuộc xổ số C.	1 phần trong 3.000 phần

Hội có phát hành ra phiếu 500 \$00 và phiếu 200 \$00.

Phiếu này được hưởng quyền-lợi của phiếu 1.000 \$00
tùy theo số vốn trị giá.

CHO ĐƯỢC RỘ CÁC ĐIỀU-LỆ, XIN CẮT VÀ GỬI THƠ DƯỚI ĐÂY:

THƠ GỬI CHO:

HỘI VĂN - QUỐC TIẾT-KIỆM

Société Internationale d'Epargne
53, Bd Francis Garnier, Hanoi

THƯA ÔNG ĐẠI-LÝ,

Tôi có thể đề ý mua phiếu tiết-kiệm của Hội ông, nên xin ông:
Cho Người thay mặt hội đến cắt nghĩa cho tôi rõ điều lệ (1).

Gởi cho ôi sách điều-lệ của Hội Vạn - Quốc Tiết-Kiệm.

Thơ này không bắt buộc tôi phải mua phiếu.

Tên, họ Nghề nghiệp Chỗ ở

(1) Xin xóa bỏ câu nào không dùng đến.

6 cây số, trên đường Battambang, họ đào những hầm cách nhau độ trên 100 thước và sâu chừng trên, dưới 40 thước để lấy đất đưa về Pháp thí nghiệm.

service) trong hạn một năm, bắt đầu từ ngày 6. 8. 34).

Quanh việc Stavisky

Paris 18. 7. — Ủy ban điều tra việc Stavisky đã nghe lời khai của các ông P. Laval, Mathieu và Tardieu.

Ông Tardieu nói là ông Chautemps hiểu việc này tận gốc, nhưng cố ý che dày không chịu bắt Stavisky mà cũng chẳng chịu hành động gì, ngày 23-12-34 đã để cho va trốn.

PHI LUẬT TÂN

Phi luật tân độc lập

Ông Manuel Quezon, viện trưởng thương nghị viện Phi luật tân đã báo tin Phi luật tân được độc lập cho toàn quốc dân biết.

Bắt đầu từ 1. 9. 34, P. L. Tân sẽ thành một nước Cộng hòa.

TIN LÀNG BÁO

Bảo-an y-báo

Bản báo mới nhận được cuộn Bảo-an y-báo do hai bác-sĩ Nguyễn Văn Luyện và Phạm Hữu Chương đứng chủ trương. Mục đích của Bảo-an là để phổ thông những điều nên biết về y học và giúp cho mọi người để phòng tránh bệnh tật. Bảo-an báo là một cuốn tạp chí rất có giá trị, chắc sẽ được quốc dân hoan nghênh.

Bản báo xin mừng bạn đồng nghiệp mới được trường thọ và giới thiệu Bảo-an y-báo (dày 32 trang, giá 0p15, báo quán 107 Bd Henri d'Orléans) cùng độc giả P. H.

Sách mới

Bản báo tiếp được cuốn «Binh dân văn tập» số 1 của Binh dân văn đoàn, dày 20 trang, khổ nhỏ, giá 0p04 và cuốn Tuồng cải-lương «Huyền châm công chúa» của bà Vương-khả-Lâm, Tourane giá 0p30.

Xin giới thiệu hai cuốn sách này cùng bạn đọc.

PALACE

Tuần lễ này — Chiếu tịch:

LA MATERNELLE

Cuốn phim hay nhất trong những phim Pháp chiếu trong năm 1933. Ba vai chính: MADELEINE RENAUD — ALICE TISSOT, MADY BERRY. Lại có mấy chục trẻ con khùng dầy ba tuổi mà đóng trò tự nhiên như người lớn. Ai xem cũng phải tấm tắc khen ngợi nhà đài canh da tài Jean Benoit Levy và Marie Epstein. Ai ai cũng nên xem cuốn phim bắt hủ này.

Từ thứ tư 1er đến thứ ba 7 Août 1934.
Chiếu tịch:

CÓ KẺ GIẾT NGƯỜI (QUELQU'UN A TUÉ)

Một cuốn phim bí mật, nguy hiểm, trình thám, ai thích xem phim trình thám xin chờ bỏ qua.

OLYMPIA

Từ thứ sáu 27 Juillet đến thứ năm 2 Août
Chiếu phim:

OCCUPE - TOI D'AMÉLIE

(TOI GỬI CÔ CHO ANH)

Chuyện khôi hài vui xuất từ đầu đến cuối do JEAN WEBER và RENÉE BAR-TOUT sắm vai chính. Chuyện một chàng phải di lính mang vợ gửi bạn, chẳng hiểu tại có thực tình với mình không?

CÔ A MANG ĐÈN ĐÈM

Về mùa hè, những đêm tạnh ráo, các cô này (tôi hãy tạm xin dấu tên) thường vẫn đeo hai chiếc đèn xanh lèt thung thăng khắp ngàn cây, nội cỏ. Ta thường gặp các cô luôn, nhưng ta chẳng hề ngừng bước lại ngắm nghĩa là vì ta không có cái quan niệm về sự đẹp như loài giống các cô.

Theo ý các cô thì muốn được người tặng cho tiếng đẹp, tất nhiên phải có cái thân rẹp đét mà dài độ mấy phân tây, phải có cái sắc « nâu ghen thua thắm, chì hòn kém tro » nghĩa là cái sắc da cá mầm gác bếp ! Lại phải có cái mình như một dãy vây lớp lớp đè lên nhau, đè, khi tới lui cho cô vẻ dịu dàng, yêu diệu.

Người « cũ súng » vốn hay ưa cái mầu « thực địa », nên các cô thích đi đêm nhất.

« Mà đi đêm làm gì ? Tất các cô là đồ buôn phấn, bán son chi đây, chứ gái nhà nèo đâu có thể ? »

Nếu ta hay lo nỗi phong hóa suy đổi, át phải mắng các cô như vậy.

Mà mắng cũng chẳng oan nào, vì các cô quả cũng lảng lơ đãi chút thật. Các cô đã « ngoan », tưởng mang đèn đi đêm thì che được mắt thiên hạ, tránh được cái câu « phi đậm tắc đạo » hẳn ? Nào có ngờ đâu, các nhà khoa học ý chứng vì cái bẽ ngoài ấy, nhằm tưởng các cô là con cháu Diogène thủa trước cả, nên mới tò mò theo dõi để dò xét cái đời tư của các cô. Thì ngờ đâu trái lại với nhà triết học kia, các cô chỉ mang đèn sáng đi đêm thôi, mà đi đè tim một... con đực !

Tìm ra sự thực rồi, át các nhà khoa học kiêm triết học phải đồng ý với tác giả khúc « Cung oán » mà ngâm rằng :

« ..., côn trùng cũng hư ».

(Hình vẽ A B)

Nhưng theo đạo trời đất, các cô sâu đất (vì đây chính là tên Annam của các cô) chẳng hư tí nào cả. Tạo-hoa cho các cô đội đèn đè tim tinh, thì các cô cũng như mọi côn trùng khác, chỉ biết cúi đầu tuân lệnh trên mà thôi, chứ chẳng hề có tự hỏi « trời sinh cái này, cái kia là có ý gì ? » bao giờ.

Vậy cho nên hễ tuổi các cô mỗi ngày một cao, thì lửa tình các cô mỗi ngày một mạnh, mà hai ngọn đèn kia cũng theo đó mà sáng hơn lên. Kịp tới tuần cập kê, đôi đèn chói lọi, rực rỡ, chẳng khác gì hai chiếc đèn « pha » ngoài bể.

Bên tuổi ấy, đợi khi bóng dương khuất núi, các cô liền cho đèn bật lên rồi lững thững đi, uốn éo như cái dầu ngã (A).

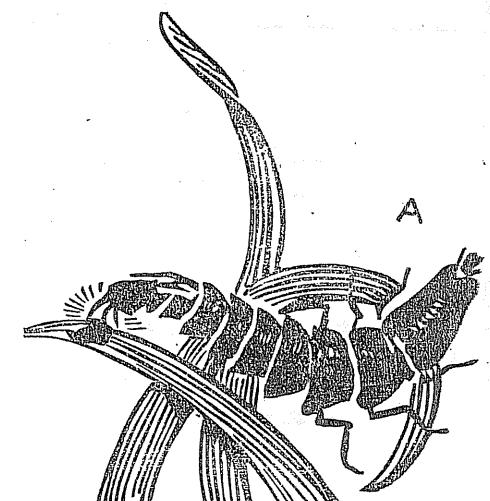
Nhưng người yêu u có đâu ở mặt đất mà các cỗ tim. Họ còn đương lập lòe ở trên lưng trời kia, vì tình nhân của các cô là dom đóm đực, (hình vẽ B), mà các cô sâu đất là dom đóm cái vây. Các cậu này bé nhỏ, nhưng rắn rỏi, trông như một mảnh lạc rang vụn, lốm đốm đen, vàng.

Cũng mang đèn kèm bên mình nhưng chí chít như cái thắt lưng lửa, các cậu nhóc có bộ cánh mạnh, nên bao giờ cũng tìm tình ở tận trên

không. Các cậu bay chuêch, bay choạc, lòng bắn khoăn chằng định rẽ cánh về phương nào vì phương nào cũng đồng một mầu đen tối.

Nhưng « đi đêm lầm, tất có ngày... cậu phải gặp cô ». Vì các cô tình ranh lầm : các cô muốn anh hùng bốn bề phải đè mắt đến minh, nên sau khi đã đi chán, các cô liền lấy một cành lau, lá cỏ làm cột đèn, rồi uốn lưng liêu, leo lên tận ngọn, lá loi chiếu ánh sáng soi vung khắp mọi phương, — các cô đem đèn thân làm ngọn hải đăng, may ra cứu vớt được cậu nào đang bơ vơ trên mặt bết tinh, thì trước được phúc, sau ấm thân, còn gì hay bằng nữa !

Vậy nên các cô hết sức vận nội công cho 12 mầu thịt ở đằng đuôi (hình vẽ C) các cô vung ra không trung, lúc

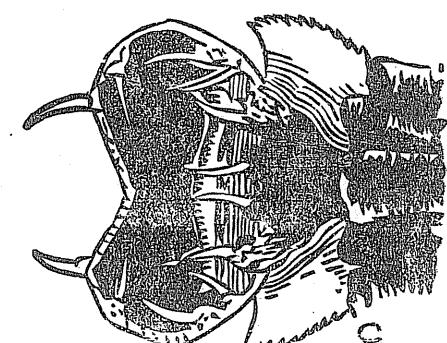


ngả, lúc nghiêng, khi cong, khi uốn, cho] đôi đèn dưới bụng soay khắp ra « sáu phương trời ».

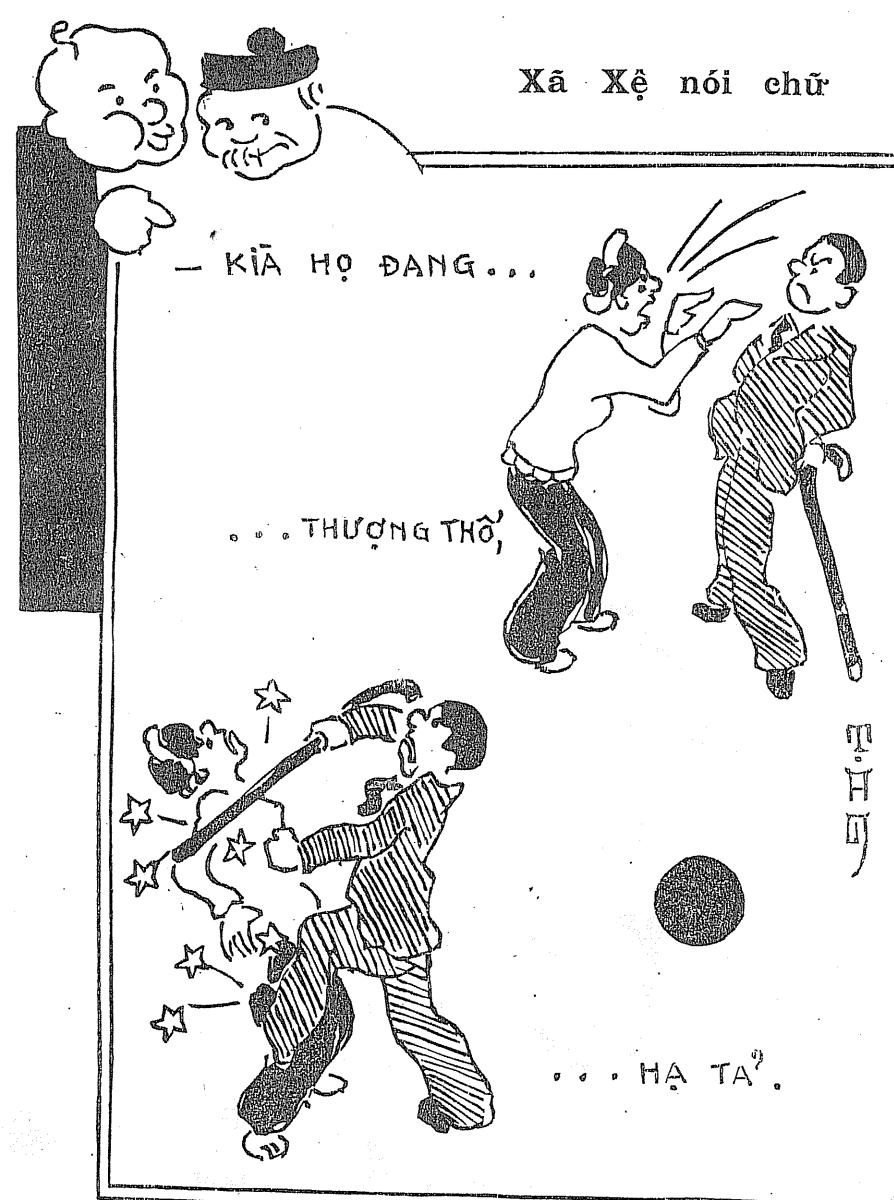
Nếu xuất hành nhăm giờ tốt, thì chẳng mấy lúc bóng lục đã lọt vào vành mắt một ông khách tim hoa dang chấp chới tận đằng xa tít.

Trông thấy ngọn đèn quảng cáo, khách tim hoa biết ngay là hiệu « chiêu hiền », nên sáu chân, bốn cánh, vùn vút tới.

Thế rồi sau ta thấy ngọn đèn pha chói lói kia bỗng mờ xanh hẫu như sắp tắt: cô dom-dom đã cạn lời trăm năm tơ tóc.



XÃ XỆ NÓI CHỮ



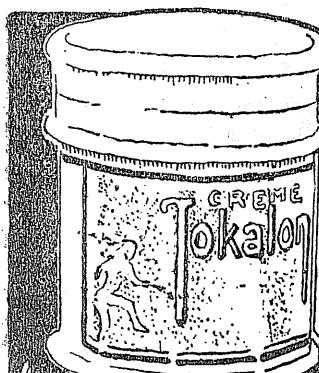
Sau kỳ gấp gỗ ấy, vỗ lời thê, cậu cắt cánh đi, lại giọc ngang như cũ — còn cô, cô ở lại út-é mang cái khởi tinh nó một ngày một nặng. Rồi tới lúc khai hoa, nếu còn nhớ nhung người một bóng, bên trời, thì cô vun đám trứng lại cho đàn con sau này được cùng nhau sống thác. Nếu cô còn căm hờn lòng ai đơn bạc, thì cô đè vãi đê vung, chẳng đoái hoái chi tới những cái « cửa thửa, cửa thửa » ấy nữa.

Cho hay chồng sáng, vợ sáng, đè ra con chẳng đến nỗi tối tăm. Nên dom-dom sáng từ khi còn là trứng, sáng từ lúc nở ra sâu, sáng đến thủa ăn mình dưới đất tránh những cơn gió bắc, mưa dầm, lại sáng đến tận sang hè, sau khi đã đủ hình dạng, rồi sáng mãi tới ngày đổi kiếp.

(Hình vẽ C)

Chàng thứ XIII

DAN BÀ ĐẸP TÂN
THƠI AI CŨNG
DUNG KEM.
PHÂN SÁP
VÀ PHÒNG
TOKALON



KÝ SAU
SỐ ĐẶC BIỆT
Phụ bản [của N. Lát Tường]

V-SI TRẦN-VĂN-SANG
78, phố Hàng Giấy - Hanoi
Trước cửa chợ Đồng-xuân trông sang
Người ta nói mới mẻ lần đầu nhất:
PHÒNG THẨM BỆNH
Chữa bù mọi bệnh
Chữa chữa bệnh phong linh và đau mắt
Chùa mèo chóng khói!
Không tốn kém mấy.

SAM NHUNG BỒ THẬN

LẠC LONG

Tri thện hủ, đau lưng mỏi gối, đại tiện rào, tiểu tiện đục, mắt quáng tai ồn, tim loáng tinh lạnh, nhập phong không mạnh, kém huýết hiếm con. Sau khi khỏi bệnh tinh, hư hỏng nhiều chỗ về bộ phận sinh dục, đều nên uống ngay thử thuốc Sâm Nhung Rõ Thận của hiệu Lạc-Long sẽ bồi sức lại rất mạnh.

Mỗi lọ giá 1\$00 - 12 lọ giá 10\$00

Ở xa gửi thơ và Mandat về cho
Mr. Nguyễn - xuân - Dương, viện thuốc
Lạc-Long, số 1, phố Hàng Ngang, Hanoi

AT ĐỌC PHONG-HÓA

TẤT PHẢI MUA SÁCH NÀY

1. - NGƯỜI TRÀ THÙ Trinh-thám tiểu-thuyết 4 cuộn 1 bộ, mỗi cuộn 3 xu.
2. - THẬT-KIẾM THẤP-TAM-NIỆP
(giao-hiệp tiền-thuyết) mỗi cuộn 16 trang 2 xu.

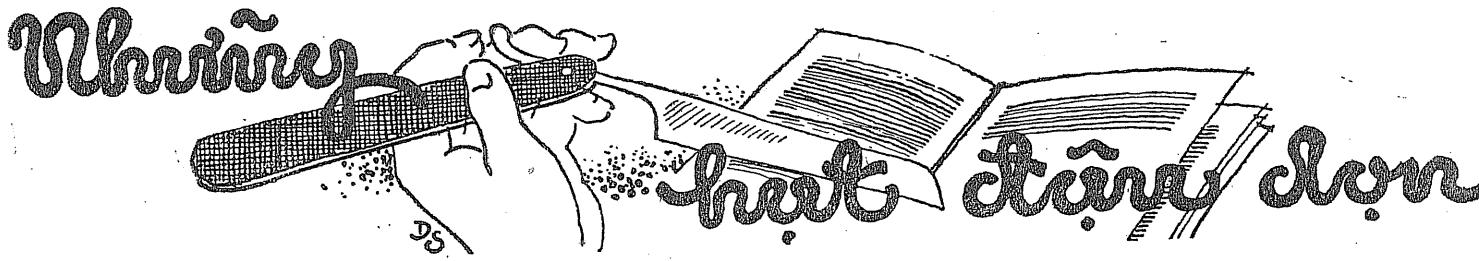
3. - ĐÔNG-CHU LIỆT-QUỐC Hay hơn Tam-Quốc, vì có Quản-Trọng, Tử-Tư v.v. 16 trang 1 xu. Hai bộ Thật-Kiếm và Đông-Chu này bán chiêu-hàng 1 xu cho đến trọn bộ và tuân lề ra mấy lần rất nhanh (Vì NHÀ IN LẤY RẤT ĐẸP, RẤT RỎ, RẤT KHANH).

4. - V-HỌC TÙNG-THỦ số 7 0\$50 (còn ba cuốn nữa trên bộ).

Bộ sách dạy làm thuốc này cam-doa là có giá trị nhất.

Bản do Nhà in Mỹ-Thuật
NHẬT-NAM THU HOA-QUÂN D. P.
104, Hàng gai Hanoi in và bán
(xa thêm cước gửi)

KÝ SAU
SÔNG LAM,
CÁT TRẮNG
Phụ bản in năm mầu



Không phải trộn

Ngô-báo số 2058, bài «Văn
đề Thái-bình-dương»:

... Một là làm chúa Viễn-
đông, hai là bị dè bẹp, nước
Nhật phải trộn lấy một điều
trong hai điều ấy...

Trộn làm chúa Viễn-đông
thì được, chứ trộn bị dè bẹp
thì nước Nhật chẳng dại gì.
Mà đã đến lúc bị dè bẹp, thì
dẫu có muốn không trộn
cũng không được!

■

Khó tin

Sao mai số 26, truyện «Lỗi
xưa»:

Giao dan đón, buồn tẻ...
chẳng khác gì một kẻ tội nhân
trong mong đến giờ hành
hình cho linh hồn được tiêu
diêu thong thả.

Kẻ tội nhân có điều trông
mong thực, nhưng hẳn
trong mong được... ra tù.
Còn điều mong là lùng kia,
xin nhường trả lại tác giả
đè linh hồn ông ta sớm
được tiêu diêu và cả ông ấy
cũng tiêu diêu nốt!

Văn chương quá

Công-luận báo số 6586,
bài «Bia miêrg»:

... Hai tiếng nghỉ hè thực
à có duyên: nói theo cách

văn chương thì nó là hai cái
thanh âm hùng thú, còn nói
theo kiều lao-dong thi nó là
cái hơi thở ngọt lành...

Nhưng mà nói theo kiều
người thường, nghĩa là
không lầm truyện, thì nghĩ
hè nó là... nghỉ hè.

■

Làm

Cũng trong bài ấy:

... Các trường tư, trường
công, lần lượt đóng cửa cho
thầy trò về nghỉ: bài trường.

Trường đóng cửa nghỉ,
nghĩa là đóng rồi lại mở —
còn trường bắc là trường
cũng đóng cửa, nhưng đóng
rồi không mở ra nữa. Có
vậy mà cũng không biết.

■

Con vật lạ

Bình dân văn tập, «Quảng
đời tự do»:

... Vùng kim-ô đã gác đầu
non, cố thở những ánh nắng
cuối cùng vàng nhạt...

Mặt trời đã thở ra ánh
nắng thì chắc là mặt trăng
phải hít ánh nắng của mặt
trời.

■

Cũng trong bài ấy:

... Trên cành cây, những
loài muông thú riu rít gọi
nhau về tổ:

Muông thú gì mà ở trên
cành cây, lại riu rít, lại gọi
nhau về tổ? Thịt tác giả cứ
nói hẳn ngay là những con
chim có phải tiện không?

■

Cũng trong bài ấy:

... Kia những muông thú
kia đang cùng vợ con đoàn
tụ, cái tiếng hót vang lừng...

Hắn tác giả đã được nghe
con hổ hót bên tai mấy lần,
thành ra bây giờ đãng trí.

■

Cách thử lợ

Tiếng-dân số 708, «Gia-
đình phải nén chỉnh đốn»:

... Đầu ai nói quốc gia xã
hội gì gì mặc lòng, cũng chưa
lia lắn vẫn đề gia-dình ra
được (độc giả thử rò sau ót,
lết nhận lời nói trên là ngay
thật).

Đọc giả rò sau ót (gáy)
chỉ thấy ióc, mà tóc ấy lại
dụng lên vì sợ hãi câu văn
bi hiềm ấy!

■

Chẳng cần học

(Ba Hoa nhật)

Tiêu thuyết thứ bảy, số 6
«Tin đức thư xã»:

I. Sách dạy nói tiếng Quang

dòng một mình. 2. Sách dạy
nói tiếng tây một mình.

Nếu học tiếng Quảng
đông và tiếng tây để nói một
mình, thì thật vô ích: mình
nói cho mình nghe, nói tiếng
annam cũng đủ lầm rồi.

Nghịch tình

Bình dân văn tập: «Quảng
đời tự do»:

... Bỗng chàng cắt tiếng
lanh lanh hát, như muốn
đem bầu tâm sự mà trước vào
quảng rặng u-uất...

Thế thì quãng rặng đó đã
u-uất lại càng u-uất thêm
mất còn gì!

Nhát dao Cạo

HỘP TỰ

Ô. B. K. Thắng.— Thanh-
hoa. Đã nhận được.

Cô Mai-Hương.— Thua cô,
ai dự cũng được. Còn những
câu hỏi khác xin miễn trả lời
cô cứ đọc lại thê-le sẽ rõ.

Ô. N. Đ. Toại.— Vâng, đê
xin gửi báo biếu. Ông làm ơn
gửi trả lại lá phiếu hay ông
đem sé đi cũng được.

Ô. DUYCM.— Vâng, nếu
đang được.

Ô. D. M. H.— Huế—I ôi đê
tại ông.

Ô. N. V. C.— Xin ông cho
biết rõ hơn chút nữa.

Ô. P. N. L.— Tất phải như
thể chỉ trừ khi nào khóc thôi.

Ô. N. T. M.— Vâng, ông cũ
viết thư hỏi.

Ô. T. M. Q.— Đã, gửi rồi—
Đa tạ tấm lòng quý hóa như
vàng của ông.

Ô.N.V. Thịnh. Moncay—
Đã nhận được ngân phiếu
cảm ơn.

Muốn mua con-niêm (tim-
bres) cũ của Đông-pháp và
các thuộc-dịa Pháp

Xin hỏi M. Baucourt Chef
Comptable Cie Eaux et Electri-
cité. (Phnom-Penh Cambodge)



Liên và Minh ở trong vườn Bách-thú — Các bạn tìm hò.

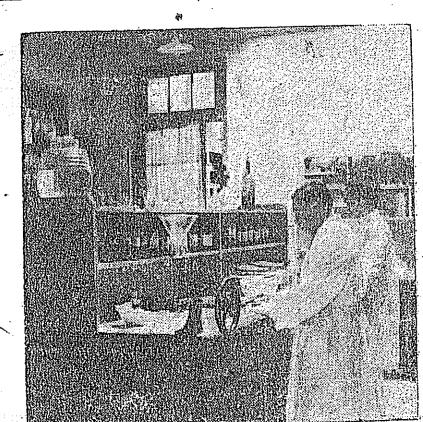
HIEU THUOC TÂY HÀNG GAI

Pharmacie de Hanoi, 13 Rue du Chanvre Hanoi

HOÀNG-MỘNG-GIÁC và NGUYỄN-HẠC-HẢI, Bảo-chẽ hạng nhất trường Đại-học Paris
Chính chủ nhân tiếp khách và trông nom chẽ các đơn thuốc cần thận.

Có bán: Rượu bồ Vintonique Alexandra 1\$95 — Phấn rôm Sudoline 0\$40

Sirops Giảm khát như grenadine, citron và vân vân 0\$85



VIEN - DONG TON - TICH HOI

HỘI TƯ BẢN SEQUANAISE THÀNH BA-LÈ LẬP NỀN
Công ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phat-läng
một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp
Đảng-ba Hanoi số 419

GIÚP NGƯỜI BỀ DÀNH TIỀN

Tổng-cục ở Hanoi — 32, phố Paul Bert — Giấy nói số 892
Sở Quản-ly ở Saigon — 68, Bd. Charner — Giấy nói số 1099

BẢNG XÔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG JUIN 1934

Mở ngày thứ sáu 29 Juin 1934 tại sở Tổng-cục ở Hanoi, số 32 phố Paul-Bert, do ông Goutelle, kế-toán chnyen-môn, chủ-tọa, ông Nguyễn Văn-Khanh và ông Lê-vân-Thu dự tọa, cũng trước mặt quan kiêm-sát của Chính-phủ.

XÔ SỐ	SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	TÊN HỌ NGƯỜI CÓ PHIẾU TRÚNG	
Lần mở trước trúng: 5.000\$	10954	Lê Trọng-Phu, Kiêm-Sú trong bộ tại Huế có phiếu 200\$, đã góp 3\$ trúng lĩnh vé 1.000 \$ 00	
	2367	Paul Goyot, 256 phố Galliéni Saigon, đã góp 50\$. trúng lĩnh vé 1.000 \$ 00	
	3250	1 Nhữngh phiếu này ở Saigon không 2 hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng 3	
Lần mở thứ hai trúng: 1.000 \$	3250	4 Phạm Văn-Đen Cho-lon, phiếu này trúng được lĩnh vé 200 \$ 00	
	7699	3250 phiếu này trúng được lĩnh vé 200 . 00	
	9526	Nguyễn Minh-Thúc, Saigon, đã góp 10\$, trúng lĩnh vé 500 . 00	
	12804	Du Thi-Cam, Cho-lon, đã góp 4\$, trúng lĩnh vé 200 . 00	
	15374	Nguyễn Ngọc-Thúc, Cho-lon, đã góp 2\$. trúng lĩnh vé 200 . 00	
	163	Đào Ngọc-Hanh, P. T. T. T. H., đã góp 1\$, trúng lĩnh vé 200 . 00	
Lần mở thứ ba khỏi phải đóng tiền	3332	Phiếu này 1.000\$ vốn ở Nam-định không được miễn trừ, vì tiền tháng chưa đóng	
	3332	A Phiếu 500\$ ở Kompongcham, không miễn trừ, vì tiền tháng chưa đóng	
	3332	B Phiếu 500\$ ở Takeo, không được miễn trừ, tiền tháng chưa đóng	
	8600	Bùi Văn-Mat, Thủ Đức, đã góp 4\$ trúng lĩnh phiếu miễn-trù 200\$ có thể bán lại ngay 101\$60	
	9943	Võ Văn-Nam, Kampot, đã góp 3\$ trúng lĩnh phiếu miễn-trù 200\$ có thể bán lại ngay 101 . 20	
	12098	Nguyễn Thị-Nha, Nha-trang, đã góp 2\$ trúng lĩnh phiếu miễn trù 200\$ có thể bán lại ngay 100 . 80	
	17590	Phiếu này chưa lưu hành.	

Kỳ mở số sau định vào ngày thứ hai 30 Juillet 1934, tại sở
Quản-ly số 68 phố Charner Saigon.

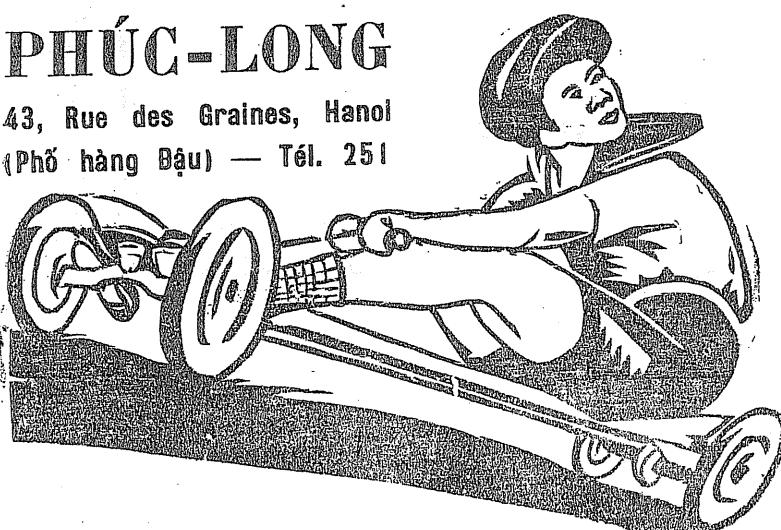
Món tiền hoàn lại về cuộc xô số to nhất kỳ tháng Juillet định là:

5.000 \$ cho những phiếu 1000 \$ vốn	
2.500 \$ » 500 \$ »	
1.000 \$ » 200 \$ »	

Muốn cho trẻ con được khỏe mạnh, bạo giạn, nhanh nhẹn, thì
không có cách gì công hiệu bằng cho dùng AUTOFORT của nhà :

PHÚC-LONG

43, Rue des Graines, Hanoi
(Phố hàng Bèu) — Tél. 251



GIÁ BÁN LẺ LÀ 3\$50 MỘT CHIẾC
BÁN BUÔN TỪ 10-CHIẾC GIỚI LÊN CÓ GIÁ RIÊNG

MỘT CÁCH LÀM CHO NGƯỜI MẠNH KHỎE LUÔN

Ăn uống ngọt miệng dễ tiêu, biết đói, tức là trong người mạnh khỏe, vô bệnh. Nǎn mới các ngài thấy trong mình ăn không tiêu, hay là nǎn ợ, đầy hơi, đau tức đau bụng; các ngài nên mua ngay một lọ Gastrol 0\$40 ở hiệu thuốc tây VŨ-ĐỒ-THỊN pha uống một cốc là khỏi ngay. Thuốc này mới phát minh, hợp với phủ tang người Annam, rất bồ cho bộ tiêu hóa, chưa được nhiều người khỏi bệnh dạ dày và đau bụng kinh niên.

KIỆU NHÀ BẾP DO TAY NGƯỜI CHUYÊN-NHỀU VỀ

Chúng tôi đã ngoài 16 năm chuyên-nhề về kiệu nhà. Vì
được lòng tin của các ngài trong ba kỳ, nên chúng tôi
đã lập thêm một sở nữa ở THANH-HÓA. (Xin tính giá bạ).

TOUT POUR ARCHITECTURE

NHUẬN - ÔC

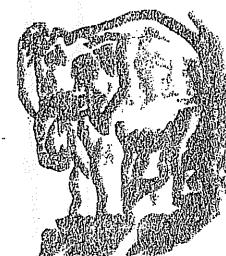
SIÈGE : 168, Rue Lê-Lợi, HANOI (Gần trường Thể-duc)
AGENCE : 63, Avenue Maréchal Joffre, Thanh-Hoa



CÁC QUÝ-KHÁCH HỎI ĐƯỢC NƯỚC HOA NGUYÊN CHẤT

HIỆU CON VOI

1 lọ, 3 grammes 0\$20, 1 tá 2\$00, 10 tá 18\$00
1 lọ, 6 grammes 0.30, 1 tá 3.00, 10 tá 27.00
1 lọ, 20 grammes 0.70, 1 tá 7.00, 10 tá 63.00



PHÚC-LỢI, 79, Paul Doumer, Haiphong, bán buôn và bán lẻ.

ĐẠI-LÝ: MM. Pham-ha-Huyền 36 Rue Sabourain Saigon — Đồng-Duc 64 Rue des Camonnais Hanoi — Thiên-Thanh phố Khách Nam-định — Phúc-Thịnh phố Gia-long Hanoi.

THUỐC TRỊ BA CHUNG ĐAU BỤNG :

ĐẠ - DÂY, PHÒNG - TÍCH, KINH - NIÊN

Đau tức giữa ngực, lại chói qua sau vai, rồi đau lấn xuống ngang thắt lưng; ợ hơi lên cổ; có khi ợ cá ra nước chua; có khi đau quá nǎn cả đờ ăn ra sữa; đau như thế gọi là *đau dạ dày* (đau bao tử).

Đau bụng trên hay bụng dưới, còn đau rất dữ dội; hổn ợ hay đánh trung tiện thi đỡ đau; cách mấy ngày hoặc một tháng đau một lần; đau như thế gọi là *đau bụng kinh niên*.

Đau chói chói trong bụng, ngày đau ngày không; ngày muôn ăn, ngày không muốn ăn, lợ lửng thất thường; sắc mặt vàng vọt hay bỗng beo, da bụng đầy bì bích; đau như thế gọi là *đau bụng phong tích*.

Ài mặc phải, hãy viết thư kê chứng bệnh thật rõ, gửi cho trán niêm sẽ gửi thuốc bằng cách *linh-hoa giao ngan*.

Thu từ và mandat đà:

NGUYỄN-NGỌC-AM, chủ hiếu: ĐIỀU-NGUYỄN ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG
121 hàng Bông (cửa quyền) Hanoi

POUDRE STOMACHIQUE DU SAINT ANDRÉ

là thuốc rất thần hiệu chữa các bệnh về dạ - dày.
Chữa được cả chứng đi táo. Không có vị gì độc,
uống lâu không hại, không quen.



ĐÂY MÃY THỰC LÀ THUỐC - TIÊU, UÔNG
BAO GIỜ CŨNG HIỆU NGHIỆM TỨC KHẮC

CÁCH UỐNG: Một hay hai thìa café, hòa vào một
ít nước, uống trước bữa ăn, ai cũng uống được

0\$85 một lọ

Độc quyền bán tại hiệu bào-chê CHASSAGNE
55, Phố Tràng - Tiên, 55 — HANOI